

**HƯỚNG DẪN QUẢN TRỊ VÀ SỬ DỤNG
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
KIPOS.WEBPORTAL**



Version 8.x

CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM QUẢN LÝ HIỆN ĐẠI

www.hiendai.com.vn

contact@hiendai.com.vn

Năm 2020

MỤC LỤC

1. LEGOWEBSITE - HỆ QUẢN TRỊ TRANG WEB PHÍA TRƯỚC	10
1.1 Công nghệ ASP.NET Web Parts	10
1.2 Thiết kế trang web với LegoWeb	11
1.2.1 Khởi đầu với tùy biến trang web	11
1.2.2 Thêm/Bỏ Web parts	13
1.2.3 Tùy biến một web parts	14
2. CÁC WEBPARTS/MODULE TRONG LEGOWEB	17
2.1 Gadget Website Information – Thông Tin Website	17
2.1.1 Chức năng	17
2.1.2 Thuộc tính đặc trưng	17
2.2 Gadget Vnexpress Weather – Thời Tiết	17
2.2.1 Chức năng	17
2.2.2 Thuộc tính đặc trưng	17
2.3 Gadget Rss News Feed – Nạp Tin Tức Ngoài	17
2.3.1 Chức năng	18
2.3.2 Thuộc tính đặc trưng	18
2.4 User Login – Đăng Nhập	19
2.5 User Email Login – Đăng Nhập Bằng Tài Khoản Email	19
2.5.1 Chức năng	19
2.5.2 Thuộc tính đặc trưng	19
2.6 User Update Profile – Cập Nhật Thông Tin Người Dùng	20
2.6.1 Chức năng	20
2.6.2 Thuộc tính đặc trưng	20
2.7 Menu Bar – Trình Đơn Ngang Chính	20
2.7.1 Chức năng	20
2.7.2 Thuộc tính đặc trưng	21
2.8 Content Browser - Trình Duyệt Nội Dung	21
2.8.1 Chức năng	21
2.8.2 Thuộc tính đặc trưng	21
2.8.3 Dữ liệu	22
2.9 Content Navigator – Duyệt Nội Dung Có Trang	22

2.9.1 Chức năng	23
2.9.2 Thuộc tính đặc trưng	23
3.1 Content Viewer – Trình Diễn Một Nội Dung	24
3.1.1 Chức năng	24
3.1.2 Thuộc tính đặc trưng	24
3.2 Contents List One Style – Danh Mục Một Kiểu	25
3.2.1 Chức năng	25
3.2.2 Thuộc tính đặc trưng	26
3.3 Contents List Two Styles – Danh Mục Hai Kiểu	26
3.3.1 Chức năng	26
3.3.2 Thuộc tính đặc trưng	27
3.4 Content Tab One Styles – Danh Mục Có Đồ Xuống	27
3.4.1 Chức năng	28
3.4.2 Thuộc tính đặc trưng	28
3.5 Contents List Top Hit – Danh Mục Đọc Nhiều Nhất	29
3.5.1 Chức năng	29
3.5.2 Thuộc tính đặc trưng	29
3.6 Contents List Top News - Danh Mục Mới Nhất	29
3.6.1 Chức năng	30
3.6.2 Thuộc tính đặc trưng	30
3.7 Content Horizontal Scroller	30
3.7.1 Chức năng	31
3.7.2 Thuộc tính đặc trưng	31
3.8 Web Search Box – Hộp Tìm Kiếm Nội Dung	32
3.8.1 Chức năng	32
3.8.2 Thuộc tính đặc trưng	32
3.9 Web Search Results – Hộp Kết Quả Tìm Kiếm Nội Dung	32
3.9.1 Chức năng	32
3.9.2 Thuộc tính đặc trưng	33
4.1 Photo Slider Show – Trình Diễn Ảnh	33

4.1.1 Chức năng	33
4.1.2 Thuộc tính đặc trưng	34
4.1.3 Dữ liệu	34
4.2 Iframebox – Hộp Trình Diễn Nội Dung Ngoài	35
4.2.1 Chức năng	35
4.2.2 Thuộc tính đặc trưng	35
4.3 Poll – Lấy Ý Kiến Thăm Dò	35
4.3.1 Chức năng	35
4.3.2 Thuộc tính đặc trưng	36
4.3.3 Dữ liệu	36
4.4 Menu Combobox - Trình Đơn Liên Kết	36
4.4.1 Chức năng	36
4.4.2 Thuộc tính đặc trưng	37
4.5 Photo Gallery-Bộ Sưu Tập Ảnh	38
4.5.1 Chức năng	38
4.5.2 Thuộc tính đặc trưng	39
4.6 Comment	39
4.6.1 Chức năng	39
4.6.2 Thuộc tính đặc trưng	40
3. CÁC WEBPARTS/MODULE TRONG KIPOS	40
3.1 Opac - Dmd Collection – Bộ Sưu Tập Thư Mục	40
3.1.1 Chức năng	40
3.1.2 Thuộc tính đặc trưng	41
3.2 Opac - Dmd Horizontal Scroller – Trình Diễn Tài Liệu Mới	41
3.2.1 Chức năng	41
3.2.2 Thuộc tính đặc trưng	42
3.3 Opac - Dmd Item Top Hit – Tài Liệu Mượn Nhiều	42
3.3.1 Chức năng	42
3.3.2 Thuộc tính đặc trưng:	43
3.4 Opac - Dmd Mets Top Hit – Tài Liệu Đọc Nhiều	43

3.4.1 Chức năng	43
3.4.2 Thuộc tính đặc trưng	43
3.5 Opac - Dmd News List – Danh Sách Tài Liệu Mới	44
3.5.1 Chức năng	44
3.5.2 Thuộc tính đặc trưng	44
3.6 Opac - Dmd News With Page Navigator – Tài Liệu Mới	45
3.6.1 Chức năng	45
3.6.2 Thuộc tính đặc trưng	46
3.7 Opac - Dmd Series – Tủ Thư	46
3.7.1 Chức năng	46
3.7.2 Thuộc tính đặc trưng	46
3.8 Opac - Search Box – Tìm Kiếm Nhanh	48
3.8.1 Chức năng	48
3.8.2 Thuộc tính đặc trưng	48
3.9 Opac - Browse Search Box – Hộp Tìm Lướt	48
3.9.1 Chức năng	48
3.9.2 Thuộc tính đặc trưng	49
4.1 Opac - Browse Search Result – Kết Quả Tìm Lướt	49
4.1.1 Chức năng	49
4.1.2 Thuộc tính đặc trưng	49
4.2 Opac - Browse Search Entry	50
4.2.1 Chức năng	50
4.2.2 Thuộc tính đặc trưng	50
4.3 Opac - Keyword Search Box – Hộp Tìm Kiếm Từ Khóa	51
4.3.1 Chức năng	51
4.3.2 Thuộc tính đặc trưng	51
4.4 Opac - Keyword Search Result – Kết Quả Tìm Kiếm Theo Từ Khóa	52
4.4.1 Chức năng	52
4.4.2 Thuộc tính đặc trưng	52
4.5 Opac - Expert Search Box – Hộp Tìm Kiếm Chuyên Gia	53

4.5.1 Chức năng	53
4.5.2 Thuộc tính đặc trưng	53
4.6 Opac - Lucene Search Box – Hộp Tìm Kiếm Toàn Văn	53
4.6.1 Chức năng	53
4.6.2 Thuộc tính đặc trưng	53
4.7 Opac - Lucene Search Result – Kết Quả Tìm Kiếm Toàn Văn	54
4.7.1 Chức năng	54
4.7.2 Thuộc tính đặc trưng	54
4.8 Opac – Dmd And Related Information – Thông Tin	55
4.8.1 Chức năng	55
4.8.2 Thuộc tính đặc trưng	55
4.9 Ejournal – Browse By Title – Duyệt Theo Tiêu Đề	55
4.9.1 Chức năng	55
4.9.2 Thuộc tính đặc trưng	56
5.1 Ejournal – Journal Dmd – Thông Tin Thư Mục Báo/Tạp Chí	56
5.1.1 Chức năng	56
5.1.2 Thuộc tính đặc trưng	56
5.2 Ejournal – Journal Issues – Danh Sách Kỳ Phát Hành	57
5.2.1 Chức năng	57
5.2.2 Thuộc tính đặc trưng	57
5.3 Ejournal – Journal Issue Info – Thông Tin Chi Tiết Kỳ Phát Hành	58
5.3.1 Chức năng	58
5.3.2 Thuộc tính đặc trưng	58
5.4 Ejournal – Browse By Update – Báo/Tạp Chí Mới Nhất	59
5.4.1 Chức năng	59
5.4.2 Thuộc tính đặc trưng	59
5.5 Ejournal – Quick Search Box – Tìm Kiếm Nhanh Báo/Tạp Chí	60
5.5.1 Chức năng	60
5.5.2 Thuộc tính đặc trưng	60
5.6 Ejournal – Catalog Search Result – Kết Quả Tìm Kiếm Báo/Tạp Chí Theo Từ	

Khóa 61

5.6.1 Chức năng	61
5.6.2 Thuộc tính đặc trưng	61
5.7 Ejournal – Search Box – Hộp Tìm Kiếm Bài Trích	62
5.7.1 Chức năng	62
5.7.2 Thuộc tính đặc trưng	62
5.8 Ejournal – Browse By Article Author – Duyệt Theo Tác Giả Bài Trích	62
5.8.1 Chức năng	62
5.8.2 Thuộc tính đặc trưng	63
5.9 Ejournal – Browse By Article Author Result – Kết Quả Duyệt Theo Tác Giả Bài Trích	63
5.9.1 Chức năng	63
5.9.2 Thuộc tính đặc trưng	63
6.1 Ejournal – Browse By Article Title – Duyệt Theo Tiêu Đề Bài Trích	64
6.1.1 Chức năng	64
6.1.2 Thuộc tính đặc trưng	64
6.2 Jet Portal - Jet Portal Targets – Danh Sách Cơ Sở Dữ Liệu Mở	65
6.2.1 Chức năng	65
6.2.2 Thuộc tính đặc trưng	65
6.3 Jet Portal - Jet Search Box – Hộp Tra Cứu Liên Thư Viện	65
6.3.1 Chức năng	65
6.3.2 Thuộc tính đặc trưng	66
6.4 Jet Portal - Jet Search Result – Kết Quả Tra Cứu Liên Thư Viện	66
6.4.1 Chức năng	66
6.4.2 Thuộc tính đặc trưng	66
6.5 Jet Portal – Target Database Status – Trạng Thái Cơ Sở Dữ Liệu Tra Cứu	67
6.5.1 Chức năng	67
6.5.2 Thuộc tính đặc trưng	67
6.6 Jet Portal – User Cart	68
6.6.1 Chức năng	68

6.6.2 Thuộc tính đặc trưng	68
6.7 Forum – Forums – Diễn Đàn	69
6.7.1 Chức năng	69
6.7.2 Thuộc tính đặc trưng	69
6.8 Forum – Forum Thread – Chủ Đề	70
6.8.1 Chức năng	70
6.8.2 Thuộc tính đặc trưng	70
6.9 Forum – Thread Post – Bài Trao Đổi	70
6.9.1 Chức năng	70
6.9.2 Thuộc tính đặc trưng	71
7.1 Forum – Post Editor – Chỉnh Sửa Bài Viết/Chủ Đề	71
7.1.1 Chức năng	71
7.1.2 Thuộc tính đặc trưng	71
7.2 Patron – Profile – Hồ Sơ Độc Giả	72
7.2.1 Chức năng	72
7.2.2 Thuộc tính đặc trưng	72
7.3 Patron – Account – Tài Khoản Độc Giả	72
7.3.1 Chức năng	72
7.3.2 Thuộc tính đặc trưng	72
7.4 Patron – Item Activities – Mượn Trả Tài Liệu In	73
7.4.1 Chức năng	73
7.4.2 Thuộc tính đặc trưng	73
7.5 Patron – Mets Activities – Khai Thác Tài Liệu Số	74
7.5.1 Chức năng	74
7.5.2 Thuộc tính đặc trưng	74
7.6 Opac – Item Request – Đặt Mượn Trước	74
7.6.1 Chức năng	74
7.7 Patron – Item Request – Đặt Mượn Trước	74
7.7.1 Chức năng	75
7.7.2 Thêm cấu hình xem chức năng đặt mượn	75

7.8 Opac – Menu Heading – Cây chuyên đề	75
<i>7.8.1 Chức năng</i>	<i>76</i>
<i>7.8.2 Thuộc tính đặc trưng</i>	<i>76</i>

1. LEGOWEBSITE - HỆ QUẢN TRỊ TRANG WEB PHÍA TRƯỚC

1.1 Công nghệ ASP.NET Web Parts

ASP.NET Web Parts là một tập hợp các điều khiển tích hợp để tạo ra những trang web cho phép người sử dụng cuối cùng sửa đổi nội dung, xuất hiện, và hành vi của các trang Web trực tiếp từ trình duyệt. Các thay đổi có thể được áp dụng cho tất cả người dùng trên trang web hoặc người dùng cá nhân. Khi người dùng sửa đổi các trang và điều khiển, các thiết lập có thể được lưu giữ lại các sở thích cá nhân của người sử dụng xuyên suốt các phiên trình duyệt trong tương lai, một tính năng gọi là cá nhân hóa. Hỗ trợ các tính năng Web Parts có nghĩa là các nhà phát triển có thể trao quyền cho người dùng cuối để cá nhân hoá một ứng dụng Web động, không có phát triển hay can thiệp của quản trị viên.

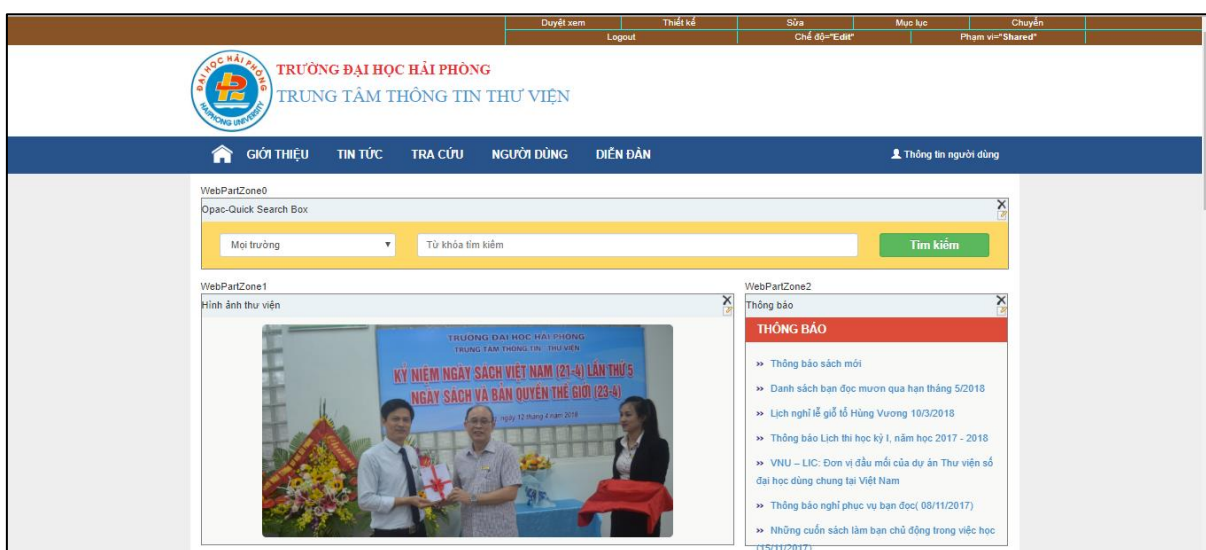
Sử dụng tập điều khiển Web Parts, bạn là một nhà phát triển có thể cho phép người dùng cuối:

- Cá nhân hoá nội dung trang web. Người dùng có thể thêm mới các điều khiển dạng Web parts vào một trang, loại bỏ chúng, ẩn chúng, hoặc giảm thiểu chúng giống như cửa sổ thông thường.
- Cá nhân hoá bố trí trang. Người dùng có thể kéo một điều khiển dạng Web parts tới một khu vực khác trên một trang, hoặc thay đổi xuất hiện, thuộc tính và hành vi của nó.
- Xuất khẩu và nhập khẩu các điều khiển. Người dùng có thể nhập khẩu hoặc xuất khẩu các thiết lập của một điều khiển dạng Web parts để sử dụng trong các trang khác hoặc website khác, giữ lại các thuộc tính, xuất hiện, và thậm chí cả dữ liệu trong các điều khiển. Điều này làm giảm nhập dữ liệu và nhu cầu cấu hình trên người dùng cuối.
- Tạo kết nối. Người dùng có thể thiết lập kết nối giữa các điều khiển do đó, ví dụ, một biểu đồ kiểm soát có thể hiển thị một đồ thị cho các dữ liệu trong một điều khiển đánh dấu cổ phiếu. Người dùng có thể cá nhân hoá không chỉ kết nối, mà còn sự xuất hiện và chi tiết về cách thức kiểm soát biểu đồ hiển thị dữ liệu.
- Thiết lập mức độ quản trị và cá biệt hóa cấp site. Người dùng được ủy quyền có thể cấu hình các thiết lập cấp độ trang web, xác định những người có thể truy cập vào một trang web page hoặc web site, thiết lập truy cập dựa trên vai trò tới các điều khiển và tương tự. Ví dụ, một người sử dụng trong một vai trò quản trị có thể thiết lập một điều khiển dạng web parts được chia sẻ bởi tất cả người dùng và ngăn chặn người dùng

không phải là người quản trị thay đổi điều khiển đã chia sẻ này.

Công ty Hiện Đại ứng dụng công nghệ Web parts, Web portal trên các sản phẩm Website của mình sẽ giúp cho khách hàng có được những công nghệ mới nhất, nổi trội nhất, dễ dàng thiết lập, tùy biến nội dung. Những phần sau của tài liệu sẽ hướng dẫn chi tiết cho khách hàng về cách thiết kế trang Web, tùy biến nội dung cũng như giới thiệu về chức năng và cấu hình các Web parts.

Cấu trúc một trang web theo công nghệ Web parts:



– **Trang web:** Là một trang web thông thường công nghệ ASP.NET ví dụ default.aspx trên có những thành phần cố định và có những vùng tùy biến được là các Web parts zone.

– **Web parts zone:** Là khu vực chứa các web parts (các điều khiển web có khả năng tùy biến). Mỗi Web parts zone có thể không chứa (rỗng), chứa một hoặc nhiều web parts.

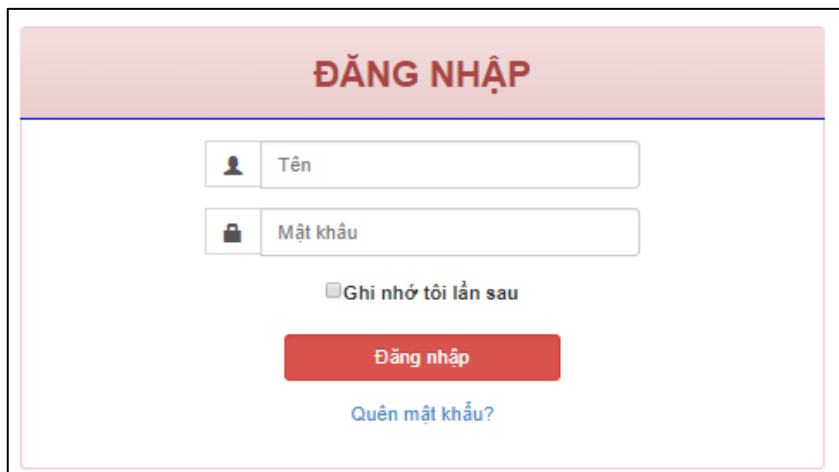
– **Web parts:** Là một điều khiển web công nghệ web parts, cho phép tùy biến. Nó thực hiện 1 chức năng hiển thị thông tin hoặc giao diện tương tác với người dùng.

1.2 Thiết kế trang web với LegoWeb

1.2.1 Khởi đầu với tùy biến trang web

LegoWeb CMS cung cấp khả năng tùy biến trang web ở mức độ có giới hạn. Chỉ những người dùng thuộc nhóm WEBMASTERS mới thực hiện được chức năng này. Mục đích chủ yếu dành cho người thiết kế, quản trị trang web thực hiện việc tùy biến trang web và áp dụng cho tất cả mọi người dùng.

Trước tiên, truy cập vào địa chỉ website của bạn <http://www.yourdomain> (ví dụ: <http://dhhp.kipos.vn>) sau đó chọn chức năng **đăng nhập** trong giao diện website, bạn nhập vào tên đăng nhập và mật khẩu (tài khoản đã được gán quyền thiết kế Web-WEBMASTERS).



Sau khi đăng nhập thành công thì các chức năng thiết kế web mới được hiển thị để tùy chỉnh trang web:

Duyệt xem	Thiết kế	Sửa	Mục lục	Chuyển	
Đăng xuất		Chế độ="Browse"		Phạm vi="User"	

- **Duyệt xem:** chức năng cho phép xem trước thiết kế sau khi đã thay đổi các thông số.
- **Thiết kế:** Hiển thị ra các Webpart Zone, Webmaster có thể tùy chỉnh vị trí các webpart ở đây. Webmaster có thể kéo thả (drag & drop) các Webpart, thay đổi vị trí của chúng (chỉ hỗ trợ trình duyệt IE).
- **Sửa:** Chế độ cho phép Webmaster thay đổi các vị trí của Webpart, sửa các thuộc tính của Webpart.
- **Mục lục:** Danh mục các Webpart có sẵn của hệ thống, Webmaster có thể thêm mới webparts ở đây.
- **Chuyển:** Tùy chọn này cho phép bạn chuyển giữa các phạm vi áp dụng của việc tùy biến, nếu bạn để phạm vi là **user** thì có nghĩa là những thay đổi chỉ có tác động nếu người đăng nhập là bạn, còn nếu bạn Chuyển sang phạm vi là **Share** thì có nghĩa là mọi thay đổi của bạn sẽ áp dụng cho tất cả mọi người.
- **Chế độ:** Là chế độ hiện tại của bạn (Browse/ Edit/ Catalog/ Design), tùy vào bạn

chọn chức năng nào thì chế độ sẽ hiển thị theo.

- **Đăng xuất:** thoát tài khoản.

1.2.2 Thêm/Bỏ Web parts

➤ Thêm mới:

Để sử dụng chức năng **Thêm** mới, người dùng đăng nhập có vai trò WEBMASTERS, **Chuyển** phạm vi sang **Shared** và nhấn vào **Mục lục**. Sau khi chọn chức năng mục lục thì một danh sách webparts với các chức năng khác nhau sẽ được hiển thị. Thông tin về chức năng các Web parts và cách sử dụng được giới thiệu trong phần sau. WEBMASTERS muốn thêm webpart nào chỉ việc đánh dấu chọn webpart đó sau đó chọn webpart zone muốn thêm webpart là chọn **Add**. Ví dụ: tôi muốn thêm Webpart GADGET RSS NEWS FEED vào Webpart Zone là WebPart Zone 3 tôi chọn như hình sau:

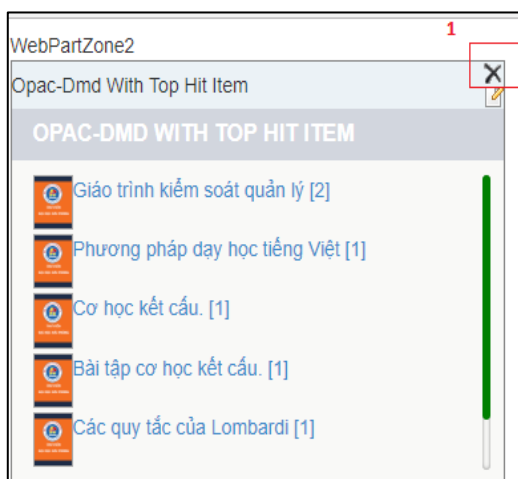


Sau khi đã thêm mới một webpart ta tiến hành tùy biến webpart với các thuộc tính của nó (sẽ trình bày ở phần sau).

➤ Xóa:

Để loại bỏ một web parts không cần trình diễn trên một trang web, WEBMASTERS đăng nhập và đảm bảo phạm vi áp dụng là **Shared**. Sau đó nhấn vào nút sửa, trên menu

của Webparts nhấn vào Delete và khẳng định, Webpart sẽ bị loại bỏ khỏi trang web



1.2.3 Tùy biến một web parts

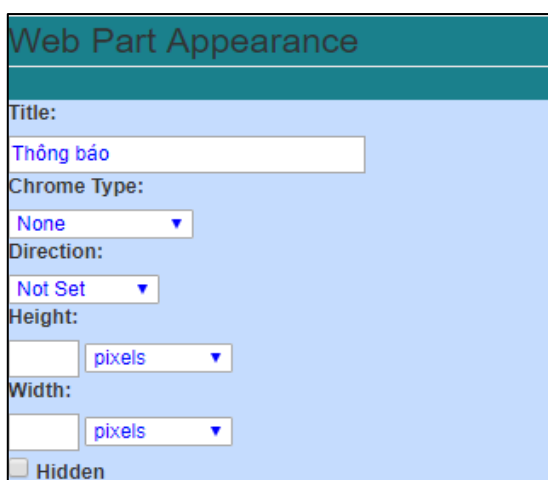
Tùy biến một Webpart là việc thay đổi các thuộc tính của nó để thay đổi nội dung, xuất hiện, và hành vi theo nhu cầu của người dùng.

Một webpart bao gồm 3 nhóm thuộc tính trong đó 2 nhóm thuộc tính chung có ở tất cả các webpart (thể hiện về hình dáng, bề ngoài của webpart, cách bố trí của webpart) và một nhóm thuộc tính đặc thù (thuộc tính riêng), có thể có hay không tùy từng webparts.

Hai nhóm thuộc tính chung bao gồm:

- Web Part Appearance: Bao gồm các thuộc tính quyết định hình dáng, bề ngoài của Webpart.
- Web Part Layout: Bao gồm các thuộc tính quyết định việc bố trí Webpart
- Web Part Properties: Thuộc tính đặc thù theo từng webparts.

❖ Web Part Appearance:



STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Title	Tiêu đề hiển thị webpart
2	Chrome Type	3
	• Default	Mặc định
	• Title and Border	Có tiêu đề và viền
	• Title Only	Chỉ có tiêu đề
	• Border Only	Chỉ có viền
	• None	Không có gì
3	Direction	Điều khiển hướng
	• Not Set	Không thiết lập
	• Left to Right	Trái qua phải
	• Right to Left	Phải qua trái
4	Height	Chiều cao
	Pixel/ picas/ inches...	Thiết lập chiều cao của webpart theo các đơn vị pixel, picas...
5	Width	Chiều rộng
	Pixel/ picas/ inches...	Thiết lập chiều rộng của webpart theo các đơn vị pixel, picas...
6	Hidden	Được chọn sẽ ẩn đi webpart đó

Chú ý: Đối với *LegoWeb*, thuộc tính *Chrome Type* luôn chọn là *None*, tiêu đề có thể đưa vào có thể không tùy theo từng trường hợp webparts có sử dụng tiêu đề hay không. Đối với 1 tiêu đề cần dịch, sử dụng cú pháp {TEN_THAM_SO}, sau khi thử chạy vào *LegoWebAdmin* để điền giá trị vào tham số.

❖ Web Part Layout:

Web Part Layout

Chrome State:

Zone:

Zone Index:

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Chrome state	Trạng thái cơ học
	• Normal	Bình thường
	• Minimized	Thu nhỏ
2	Zone	Là webpart zone chứa webpart
3	Zone index	Là chỉ số của webpart, nếu có nhiều webpart trong cùng một zone thì hệ thống sẽ dựa vào zone index để hiển thị thứ tự

❖ Web Part Properties:

Là thuộc tính đặc trưng của mỗi loại webparts, thường thì thuộc tính này qui định về cách thức hiển thị và dữ liệu, hành vi của một webparts. Thông tin chi tiết về từng webparts/module trong hệ thống legoweb sẽ được trình bày ở phần sau.

Web Part Properties

1.Box css class name[ContentListTopNews]:

2.Section id::

3.Category id::

4.Important level::

5.Number of records::

6.Template name::

7.Default post page::

8.Cache in minutes::

9. Class Control::

2. CÁC WEBPARTS/MODULE TRONG LEGOWEB

2.1 Gadget Website Information – Thông Tin Website

2.1.1 Chức năng

THÔNG TIN WEBSITE	
Hôm nay:	14/06/2018
Người dùng online:	1
Tháng này:	66
Tổng lượt truy cập:	2293

Hiện thị về thông tin website như ngày tháng hiện tại, số người dùng đang trực tuyến, số lượt truy cập trong tháng, tổng số lượt truy cập. Với tiện ích này giúp cho người truy cập nắm được các thông tin của trang web, đồng thời cũng nắm được mức độ phát triển thông qua số lượt truy cập.

2.1.3 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .

2.2 Gadget Vnexpress Weather – Thời Tiết

2.2.1 Chức năng

THỜI TIẾT

Thành phố:

Ha Noi,VN

Thời tiết:

Độ ẩm:

65 %

Tốc độ gió:

3,31 m/s

Nhiệt độ:

Tiện ích hiển thị thông tin thời tiết ở một số tỉnh, TP trên Việt Nam. Thông tin hiển thị bao gồm: tên tỉnh/TP, nhiệt độ, độ ẩm. Nguồn từ VNExpress.net

2.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .

2.3 Gadget Rss News Feed – Nạp Tin Tức Ngoài

2.3.1 Chức năng



Tin tức RSS lấy từ một nguồn cụ thể.

RSS là từ viết tắt của Really Simple Syndication- Dịch vụ cung cấp thông tin cực kì đơn giản. Nói ngắn gọn, dịch vụ này cho phép bạn tìm kiếm thông tin cần quan tâm và đăng ký để được gửi thông tin đến trực tiếp. Dịch vụ này giúp bạn giải quyết vấn đề về tính cập nhật của thông tin bằng việc cung cấp cho bạn những thông tin mới nhất mà bạn đang quan tâm.

Hiện tại không phải bất cứ trang web nào cũng cung cấp RSS, nhưng dịch vụ này sẽ dần trở nên phổ biến. Nhiều trang web tin tức như VnExpress.net, www.dantri.com, www.24h.com.vn, đang cung cấp RSS.

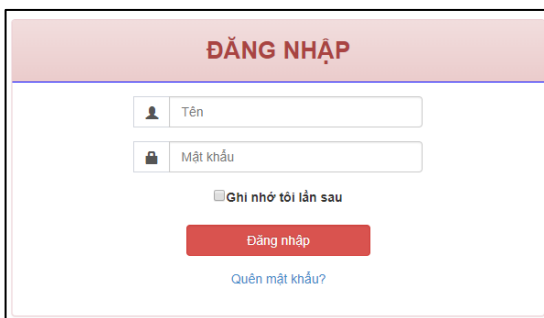
Ghi chú: Khi số lượng website tin tức ngày càng nhiều, việc duyệt Web để tìm những thông tin bạn cần ngày càng mất nhiều thời gian. Liệu có tốt hơn không nếu các thông tin và dữ liệu mới nhất được gửi trực tiếp đến bạn, thay vì bạn phải tự dò tìm thông tin từ trang web này đến trang web khác? Giờ đây, bạn đã có thể sử dụng tiện ích này thông qua một dịch vụ cung cấp thông tin mới gọi là RSS.

2.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Rss source url	Địa chỉ nguồn của rss đó
3	Number of records	Số bản ghi được hiển thị, tùy thuộc vào cách trình diễn mà điều chỉnh số bản ghi sao cho phù hợp.
4	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu

	nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
--	--

2.4 User Login – Đăng Nhập



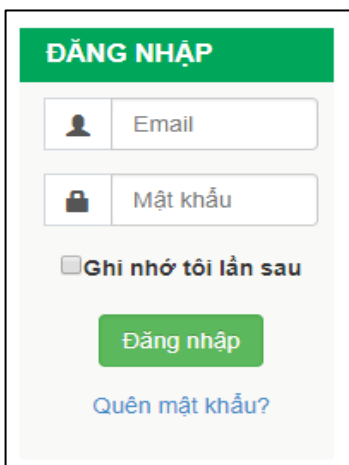
Chức năng: hiển thị giao diện cho người dùng đăng nhập.

Hỗ trợ lấy lại mật khẩu cho người quên mật khẩu.

Sau khi đăng nhập thành công thì sẽ trả lại trang trước đó cho người sử dụng. Khi click vào “thông tin người dùng” trên thanh menu thì hệ thống sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết để cho phép người dùng cập nhật hồ sơ cá nhân, đổi mật khẩu...

2.5 User Email Login – Đăng Nhập Bằng Tài Khoản Email

2.5.1 Chức năng



Chức năng: hiển thị cửa sổ đăng nhập cho người dùng đã đăng ký.

Hiện thị điều hướng hỗ trợ lấy lại mật khẩu cho người quên mật khẩu.

Sau khi đăng nhập xong, Hộp login chuyển chế độ hiển thị thông tin người dùng và cung cấp các chức năng: cập nhật hồ sơ cá nhân, đổi mật khẩu...

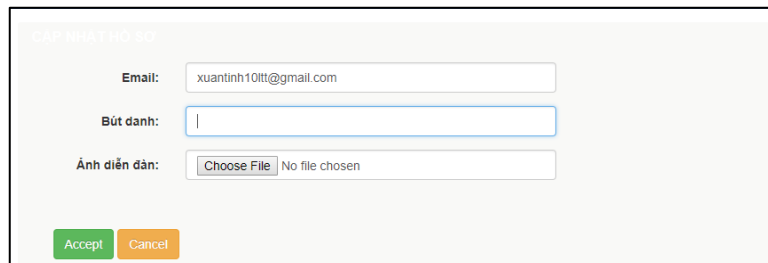
2.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	New user registration url	Địa chỉ liên kết tới trang đăng ký tài khoản mới

3	Update user profile url	Địa chỉ liên kết tới trang cập nhật hồ sơ cá nhân.
---	--------------------------------	--

2.6 User Update Profile – Cập Nhật Thông Tin Người Dùng

2.6.1 Chức năng



Chức năng: cập nhật thông tin ảnh, tên ký danh của người.

Điều khiển này thường được dùng ở trang người dùng.

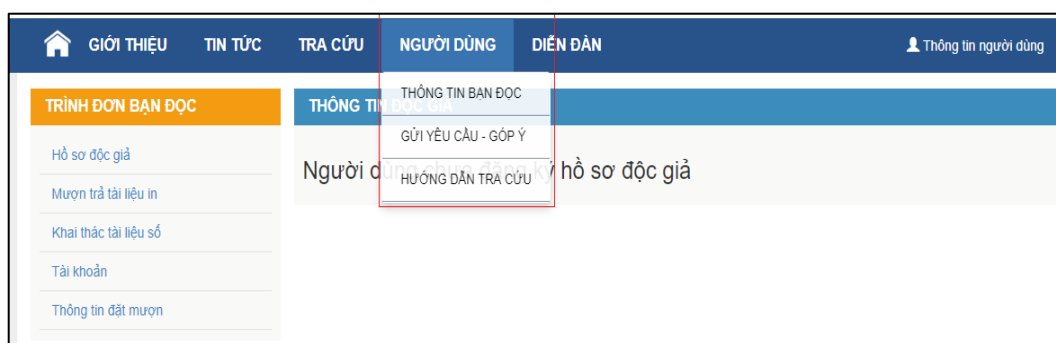
2.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .

2.7 Menu Bar – Trình Đơn Ngang Chính

2.7.1 Chức năng

Thường đóng vai trò là thanh trình đơn chính của trang web, hiển thị phía trên trang. Menu bar sẽ giúp cho người dùng truy cập nhanh hơn vào các chuyên mục cũng như cho người dùng thấy được website của bạn có những gì. Tuy nhiên, Menu Bar về nguyên tắc hiển thị 2 cấp đầu của một trình đơn được thiết lập trong LegoWebAmin vì vậy nó phản ánh các điều hướng theo thiết kế của quản trị. Tùy theo thiết kế đồ họa mà có màu sắc khác, tuy nhiên kiểu hiển thị của nó là 1 danh sách ngang và đổ xuống các trình đơn con.



2.7.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Menu type id	Mã trình đơn được thiết lập trong LegoWebAdmin. Chú ý: Nếu tham số này không được đưa vào, Menu Bar tự động tìm kiếm trình đơn phù hợp để hiển thị dựa vào ngữ cảnh nội dung, nếu không thấy nó tự tìm trình đơn đầu tiên được thiết lập. Tìm kiếm theo ngữ cảnh nội dung dựa trên các quan hệ tham số: <i>Meta_content_id => category_id => menu_id => menu_type_id</i>

2.8 Content Browser - Trình Duyệt Nội Dung

2.8.1 Chức năng

Trình diễn nội dung chi tiết có hiển thị điều hướng chuyên mục và nội dung liên quan. Điều khiển này thực hiện việc xác định mã bản ghi nội dung, chuyển đổi bản ghi nội dung dựa vào Khuôn mẫu xsl mặc định của chuyên mục đó và hiển thị chi tiết nội dung ở giữa. Phía trên nó hiển thị điều hướng chuyên mục, phía dưới hiển thị nội dung cùng chuyên mục. Điều khiển này thường dùng để trình bày nội dung chi tiết thông thường, tức loại nội dung chỉ cần Khuôn mẫu để chuyển đổi hiển thị: bài viết.

→ TIN TỨC - SỰ KIỆN

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2018 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

Trường Đại học Hải Phòng tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy năm 2018 với 2.320 chỉ tiêu (Đại học: 2.270 chỉ tiêu; Cao đẳng: 50 chỉ tiêu)

BÀI VIẾT LIÊN QUAN

- » Danh sách dự thi Chuẩn đầu ra Tin học ngày 24.05.2018, 31.05.2018, chuẩn đầu ra Ngoại ngữ ngày 01.06.2018 và 03.06.2018.
- » Kế hoạch thi Kỳ thi phụ HKI năm học 2017-2018 và Kế hoạch thi HKI năm học 2017-2018 (HP: Tiếng anh cơ sở 2)
- » Danh sách thi Chuẩn đầu ra Tin học, Tiếng Anh ngày 17.01.2018 và ngày 18.01.2018
- » Thông báo Bổ sung, điều chỉnh Thời khóa biểu học kỳ phụ dành cho sinh viên cuối khóa năm 2018
- » Kế hoạch thi kỳ thi phụ học kỳ I năm học 2017 – 2018
- » Giới thiệu tạp chí Heritage - Tạp chí của Hàng không Quốc gia Việt Nam

2.8.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
-----	----------------	-------

1	Category navigator box css class name:	Kiểu hộp điều hướng chuyên mục, nếu bỏ trống không có hộp.
2	Category navigator box title:	Tiêu đề hộp điều hướng chuyên mục, thường bỏ trống. Nếu thiết lập thì tên kiểu hộp phải có boxtitle
3	Content browser box css class name:	Kiểu hộp trình duyệt nội dung, nếu bỏ trống không có hộp.
4	Content browser box title:	Tiêu đề hộp nội dung, thường bỏ trống. Nếu thiết lập thì tên kiểu hộp phải có boxtitle
5	Related content list box css class name:	Kiểu hộp danh mục nội dung liên quan, bỏ trống nếu không cần.
6	Related content list box title:	Tiêu đề hộp danh sách nội dung liên quan. Nếu thiết lập thì tên kiểu hộp phải có boxtitle
7	Number of records:	Số lượng tối đa biểu ghi liên quan trình diễn.
8	Related content template:	Tên tệp Khuôn mẫu trình diễn danh sách nội dung liên quan (không bao gồm phần mở rộng).
9	Default post page:	Trang mặc định chuyển tới khi kích vào danh sách nội dung liên quan. Mặc định bỏ trống.

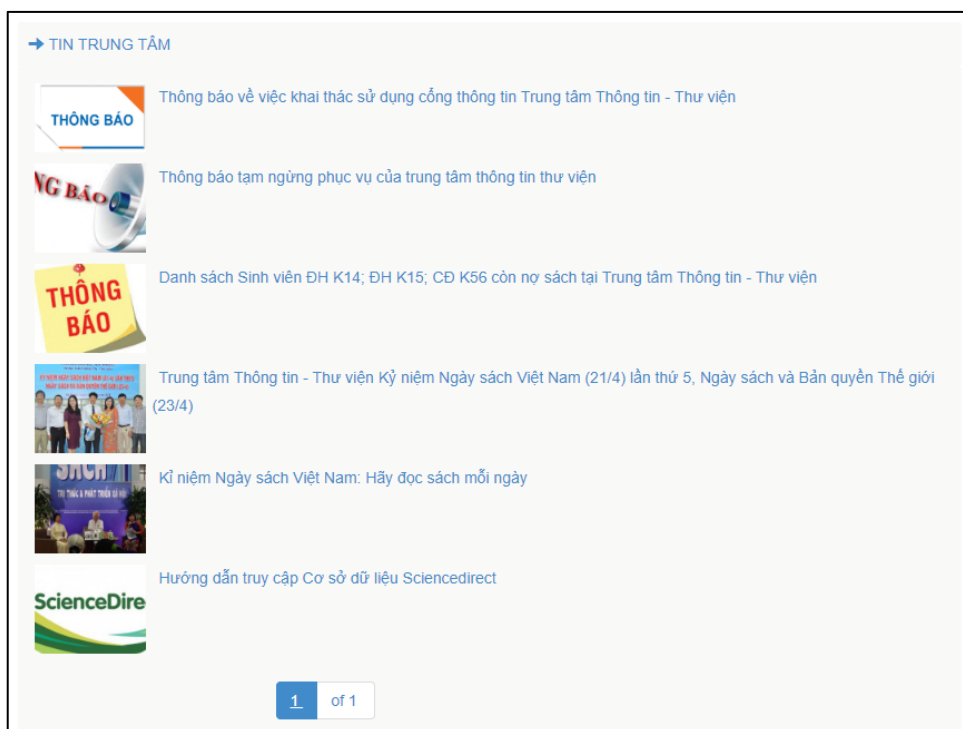
2.8.3 Dữ liệu

Điều khiển Content Browser có thể trình diễn mọi loại nội dung theo khuôn mẫu chuyển đổi mặc định của nó. Tuy nhiên nó sẽ chỉ phù hợp với các nội dung chỉ sử dụng Khuôn mẫu chuyển đổi là thể hiện được trình diễn mong muốn như: Bài viết, danh bạ, thư viện tài liệu... Đối với các dữ liệu cần xử lý trình diễn đặc biệt như Sưu tập ảnh trình diễn kiểu lật, điều tra... cần các điều khiển chuyên dụng.

2.9 Content Navigator – Duyệt Nội Dung Có Trang

2.9.1 Chức năng

Trình diễn danh mục nội dung của một chuyên mục tự động xác định theo tham số đầu vào như catid, mnuid. Điều khiển này sẽ lấy toàn bộ nội dung trong chuyên mục (bao gồm cả chuyên mục con) được chọn và trình diễn có phân trang như hình dưới đây.



Điều khiển này thường thích hợp với trình bày thư viện tài liệu.

2.9.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Category navigator box css class name:	Kiểu hộp điều hướng chuyên mục, nếu bỏ trống không có hộp.
2	Category navigator box title:	Tiêu đề hộp điều hướng chuyên mục, thường bỏ trống. Nếu thiết lập thì tên kiểu hộp phải có boxtitle
3	Content navigator box css class name:	Kiểu hộp trình duyệt nội dung, nếu bỏ trống không có hộp.
4	Content navigator box title:	Tiêu đề hộp nội dung, thường bỏ trống. Nếu thiết lập thì tên kiểu hộp phải có boxtitle

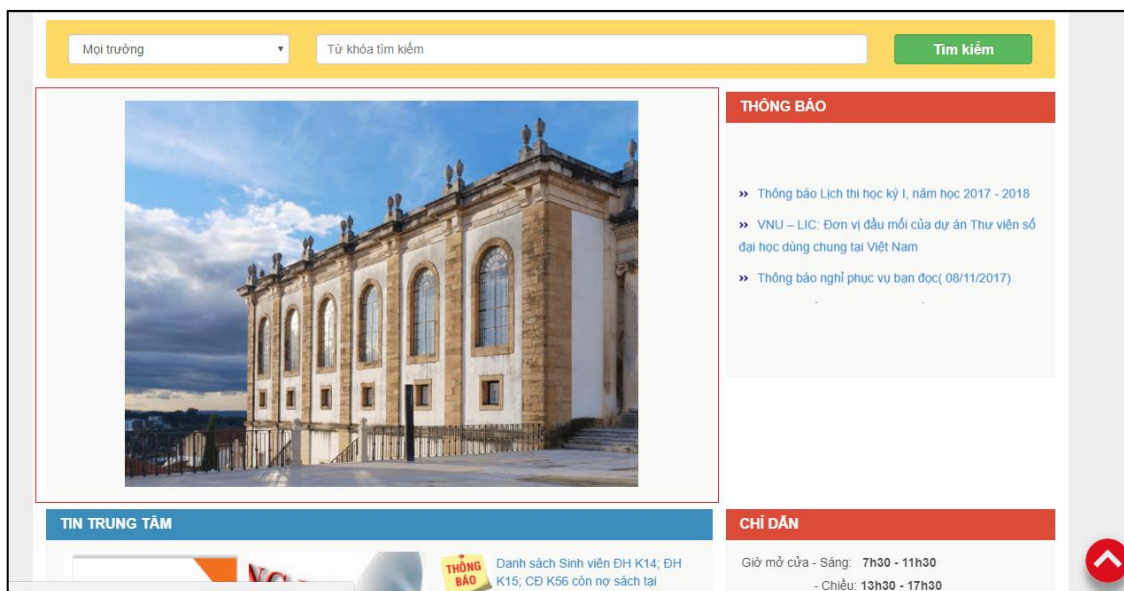
5	Template name:	Kiểu định danh mục nội dung trong danh sách.
6	Page size:	Số lượng bản ghi trên 1 trang
7	Default post page:	Trang mặc định chuyển tới khi kích vào danh sách nội dung liên quan. Mặc định bỏ trống.

3.1 Content Viewer – Trình Diễn Một Nội Dung

3.1.1 Chức năng

Trình diễn một bản ghi nội dung bằng cách chuyển đổi nội dung trình diễn theo khuôn mẫu. Điều khiển này giúp chúng ta trình diễn các nội dung có tính chất cố định hoặc tương đối cố định như: Video, hình ảnh, nội dung quảng cáo, thông báo bất thường, liên kết ...

Ví dụ: Điều khiển này có thể đặt để trình bày banner, Flash trang chủ, Flash, ảnh, video quảng cáo ở các cột bên cạnh... Hình ảnh dưới đây những vùng có viền đỏ là sử dụng điều khiển này.



3.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để

		xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Meta content id	Mã bản ghi nội dung, nếu thiết lập Điều kiện này trình bày cố định nội dung này chuyển đổi bằng Khuôn mẫu xslt.
3	Category id	Mã chuyên mục nội dung. Nếu thuộc tính Meta content id=0 , Mã nội dung phải được thiết lập và Điều khiển sẽ tự động tìm ra Mã bản ghi nội dung mới nhất thuộc chuyên mục này để trình diễn.
4	Template name	Tên Khuôn mẫu chuyển đổi nội dung trình diễn. Điều khiển chuyển đổi nội dung bằng khuôn mẫu này. Nếu thuộc tính này không được thiết lập, Điều khiển sẽ tự động tìm Khuôn mẫu chuyển đổi của Chuyên mục nội dung của bản ghi nội dung được trình diễn.

Điều khiển Content Viewer có thể trình diễn mọi loại nội dung theo khuôn mẫu chuyển đổi mặc định của nó. Tuy nhiên nó sẽ chỉ phù hợp với các nội dung chỉ sử dụng Khuôn mẫu chuyển đổi là thể hiện được trình diễn mong muốn như: Bài viết, danh bạ, thư viện tài liệu... Đối với các dữ liệu cần xử lý trình diễn đặc biệt như Sưu tập ảnh trình diễn kiểu lật, điều tra... cần các điều khiển chuyên dụng.

3.2 Contents List One Style – Danh Mục Một Kiểu

3.2.1 Chức năng

THÔNG BÁO

- » [Thông báo Lịch thi học kỳ I, năm học 2017 - 2018](#)
- » [Những cuốn sách làm bạn chủ động trong việc học \(15/11/2017\)](#)
- » [Thông báo nghỉ phục vụ bạn đọc\(08/11/2017\)](#)
- » [VNU – LIC: Đơn vị đầu mối của dự án Thư viện số đại học dùng chung tại Việt Nam](#)

Là một Điều khiển hiển thị danh mục nội dung mới nhất trong một chuyên mục. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bản ghi nội dung.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của

nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ và các cột bên cạnh trang chi tiết.

3.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Category id	Mã Chuyên mục mà danh sách nội dung sẽ được lấy ra trình bày. Tham số bắt buộc thiết lập.
3	Order by	Kiểu sắp xếp Date-Ngày tháng; Order Number-Số thứ tự. Nội dung mặc định sắp xếp theo Date và được lấy từ bản ghi mới cập nhật trở về trước. Nếu sắp xếp theo số thứ tự, nội dung được sắp xếp theo số thứ tự tăng dần và được lấy từ thấp đến cao.
4	Number of records	Số bản ghi lấy ra tối đa trình bày trong danh sách.
5	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
6	Default post page	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

3.3 Contents List Two Styles – Danh Mục Hai Kiểu

3.3.1 Chức năng



Là một Điều khiển hiển thị danh mục nội dung mới nhất trong một chuyên mục. Điều khiển này áp dụng hai kiểu trình diễn liên tiếp. Bản ghi nội dung thứ nhất được liệt kê theo một kiểu trình diễn ở phía trên, các bản ghi còn lại được liệt kê theo kiểu trình diễn còn lại ở phía dưới.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ và các cột bên cạnh trang chi tiết.

3.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Category id	Mã Chuyên mục mà danh sách nội dung sẽ được lấy ra trình bày. Tham số bắt buộc thiết lập.
3	Order by	Kiểu sắp xếp Date-Ngày tháng; Order Number-Số thứ tự. Nội dung mặc định sắp xếp theo Date và được lấy từ bản ghi mới cập nhật trở về trước. Nếu sắp xếp theo số thứ tự, nội dung được sắp xếp theo số thứ tự tăng dần và được lấy từ thấp đến cao.
4	Number of records	Số bản ghi lấy ra tối đa trình bày trong danh sách.
5	Top template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi bản ghi nội dung thứ nhất sang dạng danh sách hiển thị.
6	Bottom template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi các bản ghi nội dung còn lại sang dạng danh sách hiển thị.
7	Default post page	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

3.4 Content Tab One Styles – Danh Mục Có Đồ Xuống

3.4.1 Chức năng



Là một Điều khiển hiển thị danh mục nội dung mới nhất trong một chuyên mục có nhiều chuyên mục con. Mỗi chuyên mục hiển thị thành một Tab. Mỗi Tab được kết hợp theo một kiểu trình diễn.

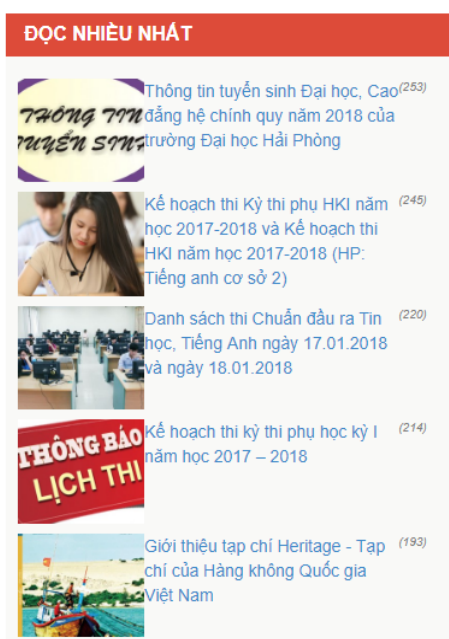
Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục gốc được đưa vào tham số.

3.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Category id	Mã Chuyên mục cha có các chuyên mục con mà danh sách nội dung sẽ được lấy ra trình bày theo từng chuyên mục con. Tham số bắt buộc thiết lập.
2	Number of records	Số bản ghi lấy ra tối đa trình bày trong mỗi Tab chuyên mục.
3	Left template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi bản ghi nội dung thứ nhất sang dạng danh sách hiển thị trình bày cột bên trái.
4	Right template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi các bản ghi nội dung còn lại sang dạng danh sách hiển thị trình bày bên phải.
5	Default post page	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

3.5 Contents List Top Hit – Danh Mục Đọc Nhiều Nhất

3.5.1 Chức năng



Là một Điều khiển hiển thị danh mục nội dung được quan tâm nhiều nhất trong một chuyên mục. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bản ghi nội dung.

Tiêu đề của Điều khiển này phụ thuộc vào Khuôn mẫu có tiêu đề hay không và tham số Title. Nếu muốn truyền tham số vào để dịch trong Hệ quản trị thì sử dụng cú pháp ví dụ: {TOP_HIT}.

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ và các cột bên cạnh trang chi tiết.

3.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Category id	Mã Chuyên mục mà danh sách nội dung được quan tâm nhất sẽ được lấy ra trình bày. Tham số bắt buộc thiết lập.
3	Number of records	Số bản ghi lấy ra tối đa trình bày trong danh sách.
4	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
5	Default post page	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

3.6 Contents List Top News - Danh Mục Mới Nhất

3.6.1 Chức năng

THÔNG BÁO

- » Thông báo Lịch thi học kỳ I, năm học 2017 - 2018
- » VNU – LIC: Đơn vị đầu mối của dự án Thư viện số đại học dùng chung tại Việt Nam
- » Thông báo nghỉ phục vụ bạn đọc(08/11/2017)
- » Những cuốn sách làm bạn chủ động trong việc học (15/11/2017)

Là một Điều khiển hiển thị danh mục nội dung được quan tâm nhiều nhất trong một chuyên mục. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bản ghi nội dung.

Tiêu đề của Điều khiển này phụ thuộc vào Khuôn mẫu có tiêu đề hay không và tham số Title. Nếu muốn truyền tham số vào để dịch trong Hệ quản trị thì sử dụng cú pháp ví dụ: {TOP_NEWS}.

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ và các cột bên cạnh trang chi tiết.

3.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Section id	Lựa chọn vùng nội dung
3	Category id	Mã Chuyên mục mà danh sách nội dung được quan tâm nhất sẽ được lấy ra trình bày. Tham số bắt buộc thiết lập.
4	Number of records	Số bản ghi lấy ra tối đa trình bày trong danh sách.
5	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
6	Default post page	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

3.7 Content Horizontal Scroller

3.7.1 Chức năng



Là một Điều khiển hiển thị danh mục nội dung được quan tâm nhiều nhất trong một chuyên mục. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bản ghi nội dung.

Tiêu đề của Điều khiển này phụ thuộc vào Khuôn mẫu có tiêu đề hay không và tham số Title. Nếu muốn truyền tham số vào để dịch trong Hệ quản trị thì sử dụng cú pháp ví dụ: {TOP_NEWS}.

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ và các cột bên cạnh trang chi tiết.

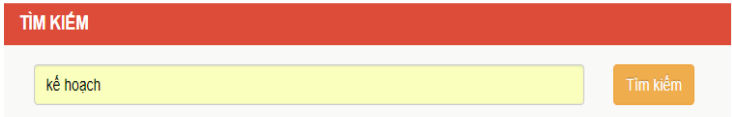
3.7.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Category id	Mã Chuyên mục mà danh sách nội dung được quan tâm nhất sẽ được lấy ra trình bày. Tham số bắt buộc thiết lập.
3	Number of records	Số bản ghi lấy ra tối đa trình bày trong danh sách.
4	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
5	Default post page	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.
6	Page size	Số lượng bài viết trên một trang

7	Image width	Chiều rộng của ảnh nội dung được hiển thị
8	Image height	Chiều dài của ảnh nội dung được hiển thị

3.8 Web Search Box – Hộp Tìm Kiếm Nội Dung

3.8.1 Chức năng



Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm nội dung của trang web theo một cụm từ khóa nào đó. Đây là giao diện tìm kiếm đơn giản, LegoWeb hoàn toàn có thể mở rộng chức năng tìm kiếm theo một chuyên mục nội dung và theo những thuộc tính đặc thù của nội dung.

Yêu cầu truy vấn sẽ được gửi tới trang có chứa Điều khiển kết quả tìm kiếm.

3.8.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung, hệ thống mặc định thiết lập. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Default post page	Chỉ định trang web chứa Điều khiển Kết quả tìm kiếm. Nếu không mặc định là trang hiện thời.

3.9 Web Search Results – Hộp Kết Quả Tìm Kiếm Nội Dung

3.9.1 Chức năng

Tìm kiếm theo điều kiện nhận được và trình diễn kết quả tìm kiếm.



3.9.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung, hệ thống mặc định thiết lập. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Default post page	Chỉ định trang web mặc định nếu kích vào một kết quả tìm kiếm.
3	Template name	Khuôn mẫu chuyển đổi nội dung tìm được để trình bày kết quả tìm kiếm.

4.1 Photo Slider Show – Trình Diễn Ảnh

4.1.1 Chức năng

Trình diễn tập ảnh kiểu tự lật trang từng ảnh 1 có tên và chú thích, có điều hướng tới địa chỉ được chỉ định trong thuộc tính của ảnh khi biên tập nội dung, có thể tùy chỉnh thời gian hiển thị của mỗi ảnh, có thể xem ảnh bất kỳ trong bộ sưu tập ảnh đang trình diễn. Điều khiển này được sử dụng để giới thiệu sản phẩm, hình ảnh công ty ở trang ngoài hoặc làm chuyên trang thư viện ảnh.



4.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung, hệ thống mặc định thiết lập. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Meta content id	Chỉ định mã bản ghi nội dung bộ sưu tập ảnh cần trình diễn.
3	Category id	Mã chuyên mục bộ sưu tập ảnh. Trường hợp tham số Meta content id=0, điều khiển này tự tìm kiếm bản ghi nội dung mới cập nhật trong chuyên mục này để trình diễn.
4	Show comments	Cho phép hiển thị ghi chú của từng ảnh hay không
5	Photo slide time	Tùy chỉnh thời gian hiển thị của mỗi ảnh trước khi chuyển sang ảnh tiếp theo

4.1.3 Dữ liệu

Định dạng dữ liệu phù hợp cho điều khiển này là *lgwdata_images* hoặc *lgwdata_media*.

Cách nhập liệu là thêm liên tiếp trường 856 thông tin về ảnh đến khi đủ số ảnh trong bộ sưu tập, sau đó mới nhập thông tin từng ảnh. Nếu các ảnh đều bằng nhau thì chỉ cần nhập chiều rộng và chiều cao mặc định, loại bỏ các trường này theo từng ảnh cho đỡ phức tạp.

4.2 Iframebox – Hộp Trình Diễn Nội Dung Ngoài

4.2.1 Chức năng



Điều khiển cung cấp một khung trình diễn nội dung ngoài. Ở đây bạn có thể trình diễn một trang web khác, hoặc một tệp tin.

4.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung, hệ thống mặc định thiết lập. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	iframe height	Chiều cao khung điều khiển.
3	iframe width	Chiều rộng khung điều khiển
4	iframe scrolling	Hiển thị thanh cuộn hay không
5	iframe_source_url	Nguồn dữ liệu trình diễn: địa chỉ trang web, tệp tin.

4.3 Poll – Lấy Ý Kiến Thăm Dò

4.3.1 Chức năng

THĂM DÒ Ý KIẾN

Ai sẽ là người được Giải Nobel Hòa bình năm 2018?

☐ Donald Trump
☐ Kim Jong-un
☐ Kim Jong-un

Bầu chọn

THĂM DÒ Ý KIẾN

Ai sẽ là người được Giải Nobel Hòa bình năm 2018?

Donald Trump (0 votes - 0%)

Kim Jong-un (1 votes - 33%)

Kim Jong-un (2 votes - 67%)

Tổng số phiếu bầu: 3

617617

Khẳng định

Điều khiển cung cấp chức năng lấy ý kiến thăm dò qua câu hỏi điều tra. Điều khiển

hiển thị câu hỏi, kiểm tra việc tham gia bầu chọn bằng chức năng sinh mã số, hiển thị kết quả khảo sát.

Thích hợp cho việc lấy ý kiến khách hàng.

4.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung, hệ thống mặc định thiết lập. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Poll meta content id	Chỉ định mã bản ghi nội dung câu hỏi điều tra cần thực hiện.
3	Poll category id	Mã chuyên mục lấy ý kiến. Trường hợp tham số Poll meta content id=0, điều khiển này tự tìm kiếm bản ghi nội dung mới cập nhật trong chuyên mục này để trình diễn.

4.3.3 Dữ liệu

Điều khiển lấy ý kiến thăm dò chỉ sử dụng một loại dữ liệu định dạng lgwdata_poll. Cách nhập liệu là thêm vào đủ số trường hợp chọn lựa, sau đó mới tiến hành nhập dữ liệu cho từng lựa chọn.

4.4 Menu Combobox - Trình Đơn Liên Kết

4.4.1 Chức năng

Thường đóng vai trò là trình đơn liên kết đến các website. Menu combobox sẽ giúp cho người dùng truy cập nhanh hơn đến các website khác. Menu combobox về nguyên tắc hiển thị 3 cấp của một trình đơn được thiết lập trong LegoWebAmin.



4.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	Menu control id	Dùng để phân biệt giữa 2 webpart cùng loại được sử dụng cùng lúc. Nếu dung 2 webpart Menu Combobox cùng lúc thì phải có Menu control id khác nhau
2	Root menu id	Mặc định là 0, nếu được thiết lập Điều khiển sẽ hiển thị bắt đầu từ mã mục trình đơn này, lấy tên mục trình đơn làm tiêu đề và đổ xuống các mục trình đơn con. Chú ý: Nếu Root menu id = 0 và Menu type id = 0, điều khiển này sẽ tự động tìm ra mục trình đơn gốc để trình diễn. Thông thường sẽ là mục trình đơn cha của mục trình đơn tham chiếu tới chuyên mục của nội dung hiện thời. Cách tìm kiếm dựa trên quan hệ: <i>Meta_content_id => category_id => menu_id => parent_menu_id</i>
3	Menu type id	Mã trình đơn được thiết lập trong LegoWebAdmin. Chú ý: Nếu tham số này không được đưa vào, Menu Bar tự động tìm kiếm trình đơn phù hợp để hiển thị dựa vào ngữ cảnh nội dung, nếu không thấy nó tự tìm

		trình đơn đầu tiên được thiết lập. Tìm kiếm theo ngữ cảnh nội dung dựa trên các quan hệ tham số: <i>Meta_content_id => category_id => menu_id => menu_type_id</i>
--	--	--

4.5 Photo Gallery-Bộ Sưu Tập Ảnh

4.5.1 Chức năng

Webpart PhotoGallery là module cho phép khách hàng tạo và biên mục các bộ sưu tập ảnh của mình. Được sử dụng ngoài trang khai thác. Webpart này được hiển thị bằng một ảnh đại diện được thiết lập do người quản trị đặt.



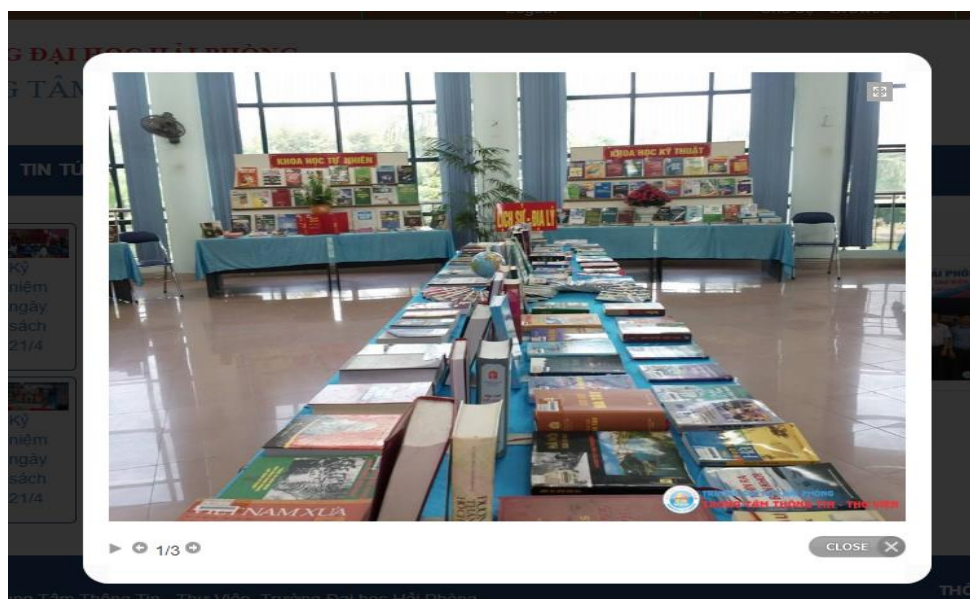
Tạo riêng 1 nội dung trong Nội dung thông thường với hình đại diện cho tất cả các BST hoặc chèn link liên kết đến trang Danh sách các BST vào từng ảnh trong Photo Slider.



Danh sách các BST



Danh sách ảnh trong BST



Trình diễn ảnh

Trang chi tiết của webpart này bao gồm:

- Trang hiển thị tổng số các bộ sưu tập đã được biên mục.
- Trang hiển thị chi tiết của một bộ sưu tập mà khách hàng muốn xem.

4.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung, hệ thống mặc định thiết lập. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> .
2	category id	Mã số vùng nội dung muốn hiển thị
3	Thumbnail Width	Chiều rộng của ảnh
4	Thumbnail Height	Chiều cao của ảnh

4.6 Comment

4.6.1 Chức năng

Chức năng comment cho phép bạn đọc có thể tạo bình luận với tài liệu mà mình muốn phản hồi, cũng có thể quản lý bình luận của mình như là sửa hoặc xóa. Người quản trị thuộc nhóm ADMINISTRATORS có thể ẩn hoặc xóa một comment nào đó

nếu nội dung không phù hợp.

» Luận án - Luận văn

352.4 L501V
 Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý ngân sách tại phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng :

Mô tả	Marc	Đầu mục(0)	Tài liệu số(1)
DDC		352.4	
Tác giả CN		Lương Văn Vương	
Nhan đề		Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý ngân sách tại phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lương Văn Vương; Nguyễn Hoài Nam hướng dẫn	
Thông tin xuất bản		Hải Phòng, 2018	
Mô tả vật lý		79tr + CD : bìa, biểu đồ minh họa ; 30cm.	
Tóm tắt		Thực trạng công tác quản lý ngân sách tại phường Dư Hàng, quận Lê Chân thành phố Hải Phòng giai đoạn 2013 - 2017. Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý ngân sách tại phường Dư Hàng, thành phố Hải Phòng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	
Từ khóa tự do		Dư Hàng	
Từ khóa tự do		Ngân sách địa phương	
Từ khóa tự do		Lê Chân	
Từ khóa tự do		Hải Phòng	
Từ khóa tự do		Quản lý	
Ngành		Quản lý Kinh tế	
Tác giả(bs) CN		Nguyễn Hoài Nam	
Địa chỉ		Trung tâm TT-TV Trường Đại học Hải Phòng	



COMMENT

Đó là một đề tài hay

 tinhhtx -vừa xong

| Ân | Sửa | Xóa

Gửi bình luận

4.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.

3. CÁC WEBPARTS/MODULE TRONG KIPOS

3.1 Opac - Dmd Collection – Bộ Sưu Tập Thư Mục

3.1.1 Chức năng

TÀI LIỆU IN
Tất cả (32649)
Sách (29738)
Luận án - Luận văn (2654)
Tài liệu đa phương tiện (50)
Tài liệu hướng dẫn tự học (4)
Đề tài (203)

Là một Điều khiển hiển thị danh sách bộ sưu tập có thống kê số lượng tài liệu theo từng bộ sưu tập. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các loại hình tài liệu.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên

Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ và các cột bên cạnh trang chi tiết.

3.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Material type	Hiển thị dữ liệu theo loại hình tài liệu
3	Count new records only	Hiển thị dữ liệu theo những biểu ghi mới
4	Redirect on node changed	Chuyển trang phục vụ xem các tài liệu mới theo bộ chuyên đề được chọn
5	Redirect url	Trang sẽ chuyển đến bộ sưu tập được nhấp chuột

3.2 Opac - Dmd Horizontal Scroller – Trình Diễn Tài Liệu Mới

3.2.1 Chức năng



Trình diễn danh sách tài liệu mới nhất theo kiểu tự lật trang chứa ảnh bìa tài liệu, có điều hướng tới địa chỉ được chỉ định trong thuộc tính ảnh bìa khi biên tập tài liệu. Điều khiển này được sử dụng để giới thiệu các tài liệu mới. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bộ sưu tập.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung

thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

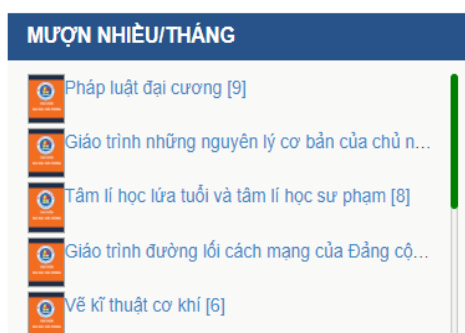
Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ.

3.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Dmd collection id	Mã bộ sưu tập để lựa chọn hiển thị những tài liệu mới
3	Material type	Hiển thị dữ liệu theo loại hình tài liệu
4	Number of records	Số lượng tài liệu hiển thị
5	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
6	Default post page	Trang sẽ chuyển đến tài liệu được nhấp chuột
7	Page size	Số lượng tài liệu trên một trang
8	Image width	Chiều rộng của ảnh bìa một tài liệu
9	Image height	Chiều dài của ảnh bìa một tài liệu

3.3 Opac - Dmd Item Top Hit – Tài Liệu Mượn Nhiều

3.3.1 Chức năng



Là một Điều khiển hiển thị danh sách các tài liệu được mượn nhiều nhất trong tháng hoặc trong năm. Với tiện ích này sẽ giúp cho bạn đọc có thể biết được những tài liệu đang được quan tâm nhất. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bộ sưu tập có loại hình tài liệu văn bản.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc

vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ.

3.3.2 Thuộc tính đặc trưng:

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Number of records	Số lượng hiển thị tài liệu được mượn nhiều nhất
3	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
4	Post url	Trang sẽ chuyển đến tài liệu được nhấp chuột: Opac/DmdInfo.aspx
5	Statistic monthly	Nếu chọn thì sẽ hiển thị tài liệu mượn nhiều trong một tháng còn không sẽ hiển thị tài liệu mượn nhiều trong năm

3.4 Opac - Dmd Mets Top Hit – Tài Liệu Đọc Nhiều

3.4.1 Chức năng



Là một Điều khiển hiển thị danh sách các tài liệu được đọc nhiều nhất trong tháng hoặc trong năm. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bộ sưu tập có loại hình tài liệu số.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ.

3.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
-----	----------------	-------

1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Number of records	Số lượng hiển thị tài liệu được mượn nhiều nhất
3	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
4	Post url	Trang sẽ chuyển đến tài liệu được nhấp chuột: Opac/DmdInfo.aspx
5	Statistic monthly	Nếu chọn thì sẽ hiển thị tài liệu mượn nhiều trong một tháng còn không sẽ hiển thị tài liệu mượn nhiều trong năm

3.5 Opac - Dmd News List – Danh Sách Tài Liệu Mới

3.5.1 Chức năng

TÀI LIỆU MỚI



Biện pháp nâng cao năng lực khai thác và cho thuê văn phòng tại Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Hà Thị Thủy; Dương Văn Bảo hướng dẫn29-Thg5-2018

Tài liệu số:1



Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lưu Thị Hà; Đan Đức Hiệp hướng dẫn29-Thg5-2018

Tài liệu số:1



Biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi cho con người tại Kho bạc nhà nước Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lưu Thị Thanh Huyền; Nguyễn Thị Mỹ hướng dẫn28-Thg5-2018

Tài liệu số:1



Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trong cơ chế tự chủ : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lê Minh Thu; Đỗ Minh Thụy hướng dẫn28-Thg5-2018

Tài liệu số:1

Là một Điều khiển hiển thị danh sách các tài liệu mới nhất. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bộ sưu tập, loại hình tài liệu.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ.

3.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung.

	name	Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Collection id	Mã bộ sưu tập được chọn để hiển thị danh sách tài liệu mới
3	Material type	Hiển thị dữ liệu theo loại hình tài liệu
4	Number of record	Số lượng tài liệu mới được hiển thị trong danh sách
5	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
6	Post url	Trang sẽ chuyển đến tài liệu được nhấp chuột: Opac/DmdInfo.aspx

3.6 Opac - Dmd News With Page Navigator – Tài Liệu Mới

3.6.1 Chức năng

Trình diễn danh sách tất cả các tài liệu. Điều khiển này sẽ lấy toàn bộ danh sách tài liệu và trình diễn có phân trang như hình dưới đây.

DUYỆT THEO BỘ SƯU TẬP TẤT CẢ (TẤT CẢ)

Sắp xếp:

Cập nhật

Giảm dần



Biện pháp nâng cao năng lực khai thác và cho thuê văn phòng tại Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Hà Thị Thủy; Dương Văn Bạo hướng dẫn
29-05-2018
Tài liệu số:1



Biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi cho con người tại Kho bạc nhà nước Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lưu Thị Thanh Huyền; Nguyễn Thị Mỹ hướng dẫn
28-05-2018
Tài liệu số:1



Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý ngân sách tại phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lương Văn Vương; Nguyễn Hoài Nam hướng dẫn
28-05-2018
Tài liệu số:1



Biện pháp hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lưu Đình Vinh; Nguyễn Thị Thanh Nhân hướng dẫn
28-05-2018
Tài liệu số:1



Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lưu Thị Hà; Đan Đức Hiệp hướng dẫn
29-05-2018
Tài liệu số:1



Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trong cơ chế tự chủ : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lê Minh Thu; Đỗ Minh Thụy hướng dẫn
28-05-2018
Tài liệu số:1



Biện pháp hoàn thiện công tác chi Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội quận Hải An, thành phố Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Nguyễn Thị Ánh Dương; Vương Toàn Truyền hướng dẫn
28-05-2018
Tài liệu số:1



Biện pháp đẩy mạnh công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn phường Cát Dài - quận Lê Chân - thành phố Hải Phòng : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Phạm Trung Ý; Đào Văn Hiệp hướng dẫn
28-05-2018
Tài liệu số:1

3.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng tài liệu hiển thị trên một trang
3	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
4	Post url	Trang sẽ chuyển đến tài liệu được nhấp chuột

3.7 Opac - Dmd Series – Tủng Thư

3.7.1 Chức năng

DANH MỤC
▶ The McGraw-Hill series economics (4)
▶ Practice makes perfect (1)
▶ Explorer books (1)
▶ His Strangers and brothers [6] (1)
▶ The collector's Wodehouse (1)
▶ Research report (1)
▶ Cost engineering (1)
▶ Pen pals (1)
▶ Volume II: Some eighteenth - century commentators (1)
▶ Volume 1: To 1700 (1)

Là một Điều khiển hiển thị danh sách các tài liệu được trình bày theo tủng thư. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các bộ sưu tập.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ.

3.7.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Number of record	Số lượng tài liệu mới được hiển thị trong danh sách

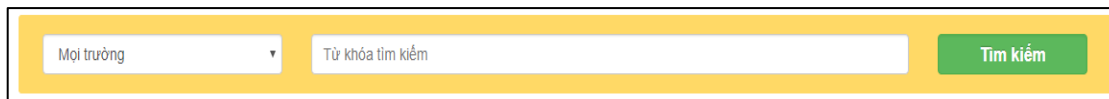
3	Post url	Trang sẽ chuyển đến từng thư được nhấp chuột
---	-----------------	--

3.8 Opac - Search Box – Tìm Kiếm Nhanh

3.8.1 Chức năng

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm tài liệu trong phạm vi tìm kiếm có chứa từ khoá cần tìm.

Hộp tìm kiếm nhanh thường được sử dụng ở trang chủ. Dưới đây là giao diện tìm kiếm nhanh:



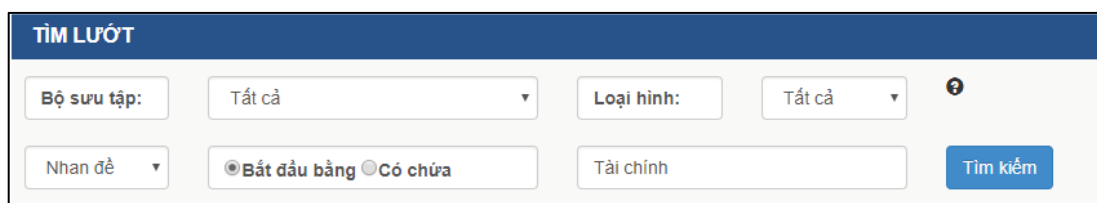
Yêu cầu truy vấn sẽ được gửi tới trang có chứa Điều khiển kết quả tìm kiếm.

3.8.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Catalog search url	Trang tìm kiếm chuyển đến khi nhập thông tin tìm kiếm và lựa chọn phạm vi sau đó nhấp chuột vào nút tìm kiếm
3	Full text search url	Trang tìm kiếm chuyển đến khi nhập thông tin tìm kiếm với phạm vi là toàn văn sau đó nhấp chuột vào nút tìm kiếm
4	Default search field	Giá trị mặc định cho phạm vi tìm kiếm

3.9 Opac - Browse Search Box – Hộp Tìm Lướt

3.9.1 Chức năng



Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm tài liệu có được kết quả một cách nhanh chóng khi chỉ nhớ được một số ký tự/cụm từ bắt đầu của một điểm truy cập chính. Người dùng có thể giới hạn phạm vi tìm kiếm bằng cách lựa chọn các bộ sưu tập

và loại hình tài liệu.

3.9.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

4.1 Opac - Browse Search Result – Kết Quả Tìm Lướt

4.1.1 Chức năng

KẾT QUẢ TÌM KIẾM		
Tìm thấy 13 kết quả		
Dòng	SI/KHPL	Nội dung
1	1	Tài chính - kế toán trường học và văn bản hướng dẫn thi hành / Nguyễn Thành Long sưu tầm và hệ thống
2	1	Tài chính cho tăng trưởng : Lựa chọn chính sách trong một thế giới đầy biến động: Sách tham khảo / Vũ Cường,... dịch
3	1	Tài chính doanh nghiệp : Dành cho ngoài ngành / Đồng chủ biên: Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào
4	1	Tài chính doanh nghiệp : Dành cho ngoài ngành / Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào
5	2	Tài chính doanh nghiệp : Dành cho ngoài ngành / Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào ch.b
6	2	Tài chính doanh nghiệp : Dành cho ngoài ngành / Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào đồng ch.b
7	1	Tài chính doanh nghiệp căn bản. : Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam. T.2 : / Nguyễn Minh Kiều
8	1	Tài chính doanh nghiệp hiện đại : Chuỗi sách bài tập và giải pháp / Trần Ngọc Thơ ch.b, Nguyễn Thị Ngọc Trang, Nguyễn Thị Liên Hoa, Lê Đạt Chí
9	1	Tài chính học / Trương Mộc Lâm (ch.b); Dương Đăng Chính
10	5	Tài chính Quốc tế / Đinh Trọng Thịnh

Kết quả tìm lướt là một danh mục các đề mục thỏa mãn điều kiện tìm kiếm: bắt đầu bằng từ khóa nhập vào. Danh mục các đề mục kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

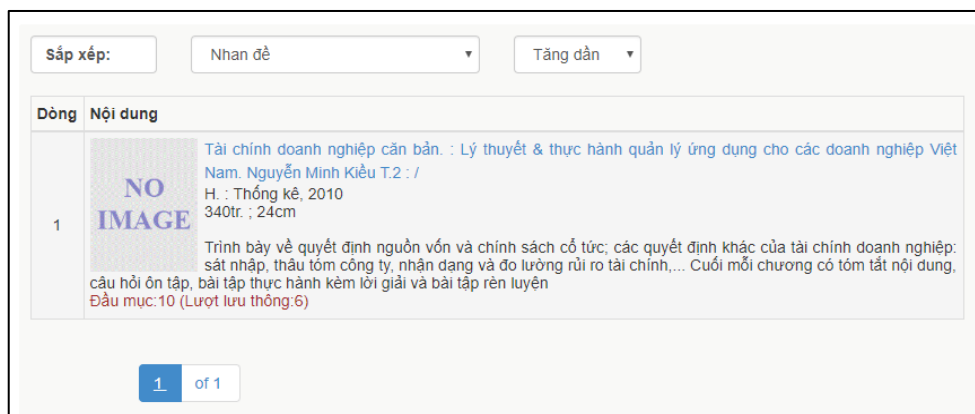
4.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang

		<i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng dòng hiển thị trên một trang
3	Post url	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

4.2 Opac - Browse Search Entry

4.2.1 Chức năng



Cung cấp giao diện hiển thị danh sách các tài liệu dưới dạng mô tả thư mục nằm trong nhóm đề mục được chọn xem. Danh sách tài liệu sẽ được phân thành các trang để hiển thị.

4.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng dòng hiển thị trên một trang
3	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
4	Post url	Trang chuyển đến khi mục nội dung được nhấp chuột.

4.3 Opac - Keyword Search Box – Hộp Tìm Kiếm Từ Khóa

4.3.1 Chức năng

TÌM THEO TỪ KHÓA

Bộ sưu tập:

Tất cả

Loại hình:

Tất cả

Nhan đề

Từ khóa tìm kiếm

Và

Nhan đề

Từ khóa tìm kiếm

Và

Nhan đề

Từ khóa tìm kiếm

Tìm kiếm

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm tài liệu theo nhiều tiêu chí khác nhau với sự kết hợp của toán tử tìm kiếm như và, hoặc. Người dùng có thể giới hạn phạm vi tìm kiếm bằng cách lựa chọn các bộ sưu tập và giới hạn loại hình tài liệu.

4.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Post url	Trang chuyển đến khi điền thông tin cần tìm kiếm sau đó nhấn nút tìm kiếm.

4.4 Opac - Keyword Search Result – Kết Quả Tìm Kiếm Theo Từ Khóa

4.4.1 Chức năng

KẾT QUẢ TÌM KIẾM	
Tìm thấy 73 kết quả	
Sắp xếp:	Nhan đề ▼ Tăng dần ▼
Dòng	Nội dung
1	NO IMAGE Bác Hồ ở Việt Bắc / Lê Quang Ba kể, Võ Nguyên Giáp, Phan Anh kể,... H. : Chính trị Quốc gia, 2011 647tr. ; 24cm Tập hợp các bài viết, ghi chép, hồi kí ghi lại những kỉ niệm sâu sắc, cảm xúc của các nhà lãnh đạo Đảng, nhà nước, quân đội, các cán bộ, chiến sĩ, văn nghệ sĩ... đã từng sống và làm việc với Bác trong những ngày ở chiến khu Việt Bắc, thể hiện tình cảm, sự tôn kính đối với Bác Hồ cũng như tư tưởng, tài năng, đạo đức trong sáng, sức thu hút, sự cảm hoá , sự bao dung độ lượng, nhân hậu , tác phong khiêm tốn, giản dị, gần gũi, sâu sát cuộc sống... của Người Đầu mục:1
2	NO IMAGE Bài tập vật lý phổ thông chọn lọc. Dương Trọng Bái ch.b.; Bùi Trọng Tuấn, Nguyễn Thế Khôi,... T.1 / H.: Giáo dục, 1983 223tr., 19cm Tóm tắt các lí thuyết, định luật, công thức về cơ, nhiệt, điện, quang, vật lý nguyên tử...; Các bài tập và lời giải về cơ học và nhiệt Đầu mục:1 (Lượt lưu thông:8)
3	NO IMAGE Biện pháp phát triển kinh tế thủy sản tại huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng : Luận văn thạc sĩ Quản lý kinh tế; Chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Mã số: 60.34.04.10 / Đào Văn Tuấn, Nguyễn Thị Mỹ hướng dẫn Hải Phòng : Trường Đại học Hải Phòng, 2016 70tr. : biểu đồ, bảng biểu ; 30cm + Luận giải khái niệm và vai trò kinh tế thủy sản; quan niệm, nội dung và những yếu tố tác động đến phát triển kinh tế thủy sản ở huyện Kiến Thụy hiện nay. Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế thủy sản tại huyện Kiến Thụy trong thời gian qua. Phân tích quan điểm và biện pháp phát triển kinh tế thủy sản ở đây trong thời gian tới. Đầu mục:1

Một danh sách kết quả sẽ hiển thị các tài liệu dưới dạng mô tả thư mục giúp cho bạn đọc có thể xem trước một số thông tin về tài liệu cần tìm.Các từ khóa tìm kiếm được xuất hiện trong tài liệu sẽ được nổi bật lên. Danh sách kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

4.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng tài liệu được hiển thị trên một trang
3	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
4	Post url	Trang chuyển đến khi tài liệu được nhấp chuột.

4.5 Opac - Expert Search Box – Hộp Tìm Kiếm Chuyên Gia

4.5.1 Chức năng

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm tài liệu bằng cách xây dựng các biểu thức tìm kiếm dựa trên các quy ước về trường tìm kiếm và ký hiệu toán tử. Ngoài ra người dùng có thể giới hạn phạm vi tìm kiếm bằng cách lựa chọn bộ sưu tập và loại hình tài liệu.

4.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Post url	Trang chuyển đến khi tài liệu được nhấp chuột.

4.6 Opac - Lucene Search Box – Hộp Tìm Kiếm Toàn Văn

4.6.1 Chức năng

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm với các từ khóa có liên quan tới toàn bộ tài liệu từ nhan đề cho tới nội dung của tài liệu.

4.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Post url	Trang chuyển đến khi tài liệu được nhấp chuột.

4.7 Opac - Lucene Search Result – Kết Quả Tìm Kiếm Toàn Văn

4.7.1 Chức năng

KẾT QUẢ TÌM KIẾM	
1	Tạp chí khoa học, Số 1, 2017 Bài 1 Tạp chí khoa học -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Toàn văn --
2	Tạp chí Tiếng Anh Huế, Số 1 Bài 1 -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Trang 9 -- Trang 10 -- Trang 11 -- Trang 12 -- Trang 13 -- Trang 14 -- Trang 15 -- Trang 16 -- Trang 17 -- Trang 18 -- Trang 19 -- Trang 20 -- Trang 21 -- Trang 22 -- Trang 23 -- Trang 24 -- Trang 25 -- Trang 26 -- Trang 27 -- Trang 28 -- Trang 29 -- Trang 30 -- Toàn văn -- Bài 2 tạp chí ngôn ngữ -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Toàn văn --
3	Tạp chí Ngôn ngữ, Số 1, 2017-12-5 Bài 1 -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Trang 9 -- Trang 10 -- Trang 11 -- Trang 12 -- Trang 13 -- Trang 14 -- Trang 15 -- Trang 16 -- Trang 17 -- Trang 18 -- Trang 19 -- Trang 20 -- Trang 21 -- Trang 22 -- Trang 23 -- Trang 24 -- Trang 25 -- Trang 26 -- Trang 27 -- Trang 28 -- Trang 29 -- Trang 30 -- Toàn văn -- Toàn văn -- Toàn văn -- Bài 2 tạp chí ngôn ngữ -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Toàn văn --
4	Tạp chí khoa học, Số 2, 2017 Bài 1 so 2 -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Trang 9 -- Trang 10 -- Trang 11 -- Trang 12 -- Trang 13 -- Trang 14 -- Trang 15 -- Trang 16 -- Trang 17 -- Trang 18 -- Trang 19 -- Trang 20 -- Trang 21 -- Trang 22 -- Trang 23 -- Trang 24 -- Trang 25 -- Trang 26 -- Trang 27 -- Trang 28 -- Trang 29 -- Trang 30 -- Trang 31 -- Trang 32 -- Trang 33 -- Trang 34 -- Trang 35 -- Trang 36 -- Trang 37 -- Trang 38 -- Trang 39 -- Trang 40 -- Trang 41 -- Trang 42 -- Trang 43 -- Trang 44 -- Trang 45 -- Trang 46 -- Trang 47 -- Trang 48 -- Trang 49 -- Trang 50 -- Trang 51 -- Trang 52 -- Trang 53 -- Trang 54 -- Trang 55 -- Trang 56 -- Trang 57 -- Trang 58 -- Trang 59 -- Trang 60 -- Trang 61 -- Trang 62 -- Trang 63 -- Trang 64 -- Trang 65 -- Trang 66 -- Trang 67 -- Trang 68 -- Trang 69 -- Trang 70 -- Trang 71 -- Trang 72 -- Trang 73 -- Trang 74 -- Trang 75 -- Trang 76 -- Trang 77 -- Trang 78 -- Trang 79 -- Trang 80 -- Trang 81 -- Trang 82 -- Trang 83 -- Trang 84 -- Trang 85 -- Trang 86 -- Toàn văn -- Bài 2 so 2 -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Trang 9 -- Trang 10 -- Trang 11 -- Trang 12 -- Trang 13 -- Trang 14 -- Trang 15 -- Trang 16 -- Trang 17 -- Trang 18 -- Trang 19 -- Trang 20 -- Trang 21 -- Trang 22 -- Trang 23 -- Trang 24 -- Trang 25 -- Trang 26 -- Trang 27 -- Trang 28 -- Trang 29 -- Trang 30 -- Trang 31 -- Trang 32 -- Trang 33 -- Trang 34 -- Trang 35 -- Trang 36 -- Trang 37 -- Trang 38 -- Trang 39 -- Trang 40 -- Trang 41 -- Trang 42 -- Trang 43 -- Trang 44 -- Trang 45 -- Trang 46 -- Trang 47 -- Trang 48 -- Trang 49 -- Trang 50 -- Trang 51 -- Trang 52 -- Trang 53 -- Trang 54 -- Trang 55 -- Trang 56 -- Trang 57 -- Trang 58 -- Trang 59 -- Trang 60 -- Trang 61 -- Trang 62 -- Trang 63 -- Trang 64 -- Trang 65 -- Trang 66 -- Trang 67 -- Trang 68 -- Trang 69 -- Trang 70 -- Trang 71 -- Trang 72 -- Trang 73 -- Trang 74 -- Trang 75 -- Trang 76 -- Trang 77 -- Trang 78 -- Trang 79 -- Trang 80 -- Trang 81 -- Trang 82 -- Trang 83 -- Trang 84 -- Trang 85 -- Trang 86 -- Toàn văn -- Bài 3 so 2 / thuyet -- Trang 1 -- Trang 2 -- Trang 3 -- Trang 4 -- Trang 5 -- Trang 6 -- Trang 7 -- Trang 8 -- Trang 9 -- Trang 10 --

Một danh sách kết quả sẽ hiển thị có chứa từ khóa tìm kiếm. Danh sách kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

4.7.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng tài liệu hiển thị trên một trang
3	Post url	Trang chuyển đến khi tài liệu được nhấp chuột.

4.8 Opac – Dmd And Related Information – Thông Tin

4.8.1 Chức năng

THÔNG TIN THƯ MỤC

[» Luận án - Luận văn](#)

362.11 L250M
Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trong cơ chế tự chủ :

Mô tả	Marc	Đầu mục(0)	Tài liệu số(1)
DDC		362.11	
Tác giả CN		Lê Minh Thu	
Nhan đề		Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trong cơ chế tự chủ : Luận văn Thạc sĩ Quản lý Kinh tế. Mã số: 8.31.01.10 / Lê Minh Thu; Đỗ Minh Thụy hướng dẫn	
Thông tin xuất bản		Hải Phòng, 2018	
Mô tả vật lý		101tr + CD : bìa bìa minh họa ; 30cm.	
Tóm tắt		Thực trạng quản lý tài chính của Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trong cơ chế tự chủ. Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Bệnh viện đa khoa huyện An Lão trong cơ chế tự chủ	
Từ khóa tự do		An Lão	
Từ khóa tự do		Quản lý tài chính	
Từ khóa tự do		Bệnh viện đa khoa	
Từ khóa tự do		Tự chủ	
Tác giả(bs) CN		Đỗ Minh Thụy	
Địa chỉ		Trung tâm TT-TV Trường Đại học Hải Phòng	



Kết quả tra cứu cuối cùng của tất cả các phương thức tìm kiếm bao giờ cũng thể hiện rất rõ ràng các nội dung từ mô tả cuốn sách, cho đến việc thể hiện cuốn sách ở dạng nào: tài liệu văn bản hay tài liệu số.

4.8.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Full template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
2	MARC template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
3	Auto detect full template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

4.9 Ejournal – Browse By Title – Duyệt Theo Tiêu Đề

4.9.1 Chức năng

A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S T U V W X Y Z [0-9]

Không tìm thấy biểu ghi nào

A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S T U V W X Y Z [0-9]

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm Báo/Tạp chí dựa trên các chữ cái đầu của nhan đề báo-tạp chí. Danh sách Báo/Tạp chí theo chữ cái được chọn sẽ được phân thành các trang để hiển thị.

4.9.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng báo-tạp chí trên một trang
3	Post url	Trang chuyển đến khi báo-tạp chí được nhấp chuột.

5.1 Ejournal – Journal Dmd – Thông Tin Thư Mục Báo/Tạp Chí

5.1.1 Chức năng



Advanced materials.
Deerfield Beach, FL : VCH Publishers, 1989-

Đầu mục:0 (Lượt lưu thông:0) Tài liệu số:3 (Lượt truy cập:59)

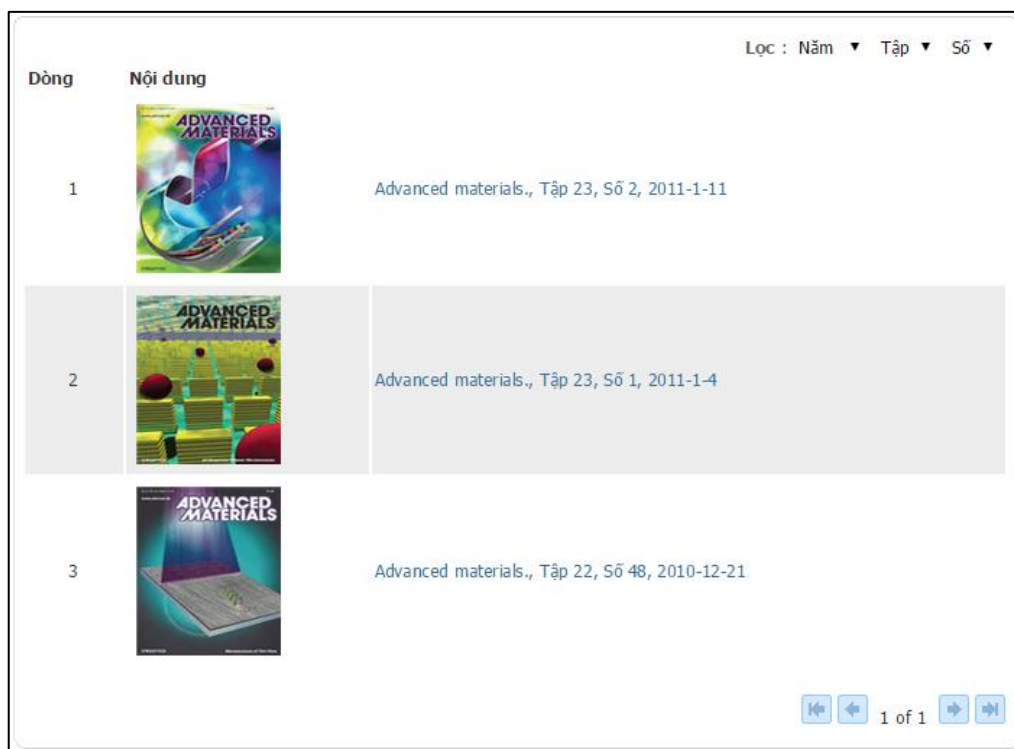
Cung cấp giao diện hiển thị các Báo/Tạp chí dưới dạng mô tả thư mục giúp cho bạn đọc có thể xem trước một số thông tin.

5.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Bib template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng mô tả.
3	Post url	Trang chuyển đến khi báo-tạp chí được nhấp chuột.

5.2 Ejournal – Journal Issues – Danh Sách Kỳ Phát Hành

5.2.1 Chức năng



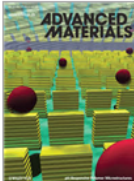
Kết quả hiển thị một danh sách các kỳ phát hành của một ấn phẩm. Trên giao diện này người dùng cũng có thể sử dụng phương pháp lọc theo: năm, tập, số để giới hạn phạm vi tìm kiếm. Danh sách kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

5.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số kỳ phát hành hiển thị trên một trang
3	Post url	Trang chuyển đến khi kỳ phát hành được nhấp chuột.

5.3 Ejournal – Journal Issue Info – Thông Tin Chi Tiết Kỳ Phát Hành

5.3.1 Chức năng



Advanced materials., Tập 23, Số 1, 2011-1-4
Mục lục:

- 1 Infrared Colloidal Quantum Dots for Photovoltaics
- 2 Self Assembled Photonic Structures
- 3 MoO₃ Films Spin-Coated from a Nanoparticle Suspension for Efficient Hole-Injection in Organic Electronics
- 4 Advancing MIM Electronics
- 5 "Sandwich" Microcontact Printing as a Mild Route Towards Monodisperse Janus Particles with Tailored Bifunctionality
- 6 Air Liquid-Pressure and Heartbeat-Driven Flexible Fiber Nanogenerators as a Micro/Nano-Power Source or Diagnostic Sensor
- 7 Surface Functionalization of Porous Coordination Nanocages Via Click Chemistry and Their Application in Drug Delivery
- 8 Fundamental Limits on the Mobility of Nanotube-Based Semiconducting Inks
- 9 Enhanced Charge Injection in Pentacene Field-Effect Transistors with Graphene Electrodes
- 10 Elastomeric Electrospun Polyurethane Scaffolds: The Interrelationship Between Fabrication Conditions, Fiber Topology, and Mechanical Properties
- 11 On Realizing Higher Efficiency Polymer Solar Cells Using a Textured Substrate Platform
- 12 Batteryless Chemical Detection with Semiconductor Nanowires
- 13 Non-Reflecting Silicon and Polymer Surfaces by Plasma Etching and Replication
- 14 Thin Film Structure of Triisopropylsilyl-Functionalized Pentacene and Tetraceno[2,3-b]thiophene from Grazing Incidence X-Ray Diffraction
- 15 Particle Dissociating Peptides

Cung cấp giao diện hiển thị thông tin mô tả của một kỳ phát hành và danh sách các bài trích của kỳ phát hành đó.

5.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Mets template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
3	Marc template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

5.4 Ejournal – Browse By Update – Báo/Tạp Chí Mới Nhất

5.4.1 Chức năng

Dòng	Ký hiệu PL/XG	Nội dung
1	332 Ng 121	 Ngân hàng / Tạp chí Lý luận và nghiệp vụ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Đầu mục:4 (Lượt lưu thông:0) Tài liệu số:160 (Lượt truy cập:278) Phát hành cuối Năm:2015 Tập:0 Số:2
2	690	 Tạp chí Khoa học công nghệ xây dựng / Bộ Xây dựng. Viện Khoa học công nghệ xây dựng Hà Nội Bộ Xây dựng. Viện Khoa học công nghệ xây dựng Đầu mục:0 (Lượt lưu thông:0) Tài liệu số:26 (Lượt truy cập:50) Phát hành cuối Năm:2015 Tập:0 Số:1
3		 Tạp chí Nghiên cứu tài chính kế toán / Bộ Tài chính. Học viện Tài chính Hà Nội Học viện Tài chính Đầu mục:0 (Lượt lưu thông:0) Tài liệu số:95 (Lượt truy cập:135) Phát hành cuối Năm:2015 Tập:0 Số:1

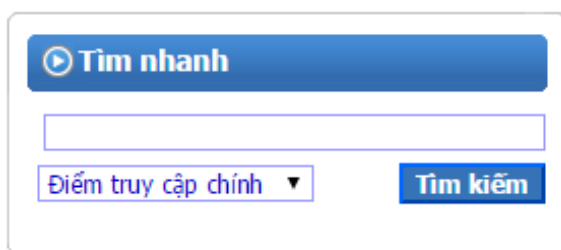
Cung cấp giao diện hiển thị danh sách các kỳ hành mới nhất của một ấn phẩm. Danh sách này sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

5.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Mets template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.
3	Marc template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

5.5 Ejournal – Quick Search Box – Tìm Kiếm Nhanh Báo/Tạp Chí

5.5.1 Chức năng



Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm nhanh Báo/Tạp chí trong phạm vi tìm kiếm có chứa từ khoá cần tìm.

5.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Catalog search url	Trang tìm kiếm chuyển đến khi nhập thông tin tìm kiếm và lựa chọn phạm vi sau đó nhấp chuột vào nút tìm kiếm
3	Full text search url	Trang tìm kiếm chuyển đến khi nhập thông tin tìm kiếm với phạm vi là toàn văn sau đó nhấp chuột vào nút tìm kiếm
4	Default search field	Giá trị mặc định cho phạm vi tìm kiếm

5.6 Ejournal – Catalog Search Result – Kết Quả Tìm Kiếm Báo/Tạp Chí Theo Từ Khóa

5.6.1 Chức năng

Sắp xếp : Tiêu đề ▼ Tăng dần ▼

Dòng Nội dung

1

Cơ sở **khoa học** cho lượng giá kinh tế các tổn thất tài nguyên môi trường do sự cố ô nhiễm dầu tác động lên các hệ sinh thái biển VN / Nguyễn Thị Minh Huyền ;Đỗ Công Thung
Từ trang 67-78 Tạp chí **Khoa học** và Công nghệ biển Tập:11 Số:2 Ngày:2011-3-1

2

Cơ sở **khoa học** trong việc tạo lập mảng phụ Đông Nam Á / ;Chu Văn Ngợi ;Nguyễn Đức Chính ;Tạ Trọng Thắng
Trang 68-74 Tạp chí các **khoa học** về trái đất Tập:31 Số:3 Ngày:2009-9-1

3

Nghiên cứu thành phần hóa **học** của cây mộc ký ngũ hùng dendrophloe pentandra (L) MIQ., họ chùm gửi (loranthaceae) ký sinh trên cây na annona squamosa / ;Nguyễn Công Hào ;Nguyễn Cửu **Khoa** ;Nguyễn Hoàng Hát
Từ trang 115-119 Tạp chí hóa **học** Tập:48 Số:2 Ngày:2010

4

Nghiên cứu thành phần hóa **học** của cây mộc ký ngũ hùng dendrophloe pentandra (L.) MIQ., họ chùm gửi (Loranthaceae) ký sinh trên cây mít artocarpus integrifolia và cây na annona squamosa / Nguyễn Hoàng Hát ;Nguyễn Công Hào ;Nguyễn Cửu **Khoa**
Từ trang 51-55 Tạp chí hóa **học** Tập:49 Số:2 Ngày:2011

1 of 1

Một danh sách kết quả sẽ hiển thị các Báo/Tạp chí dưới dạng mô tả thư mục giúp cho bạn đọc có thể xem trước một số thông tin về Báo/Tạp chí cần tìm. Các từ khóa tìm kiếm được xuất hiện trong Báo/Tạp chí sẽ được nổi bật lên. Danh sách kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

5.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số kỳ phát hành hiển thị trên một trang
3	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

5.7 Ejournal – Search Box – Hộp Tìm Kiếm Bài Trích

5.7.1 Chức năng

Tác giả:	
Tiêu đề:	
Ngày:	
Tập:	Số: Tìm kiếm

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện tìm kiếm Báo/Tạp chí theo nhiều tiêu chí khác nhau với việc sử dụng toán tử ‘và’

5.7.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Collection id	Mã bộ sự tập được chọn để hiển thị danh sách tài liệu mới
3	Post url	Trang chuyển đến khi điền thông tin cần tìm kiếm sau đó nhấn nút tìm kiếm.

5.8 Ejournal – Browse By Article Author – Duyệt Theo Tác Giả Bài Trích

5.8.1 Chức năng

Dòng	Nội dung
1	Borisenko, A. S.
2	Bùi Ấn Niên
3	Bùi Minh Tâm
4	Bùi Quý Hối
5	Bùi Thị Ánh Phương
6	Bùi Văn Thơm
7	Cao Đình Triều
8	Chen, Fukun
9	Chu Văn Ngợi
10	Đặng Thanh Hải

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 of 20

Cung cấp giao diện hiển thị danh sách các tác giả thuộc bài trích của Báo/Tạp chí theo thứ tự chữ cái đầu từ A → Z.

5.8.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số kỳ phát hành hiển thị trên một trang
3	Post url	Trang chuyên đến khi kỳ phát hành được nhấp chuột.

5.9 Ejournal – Browse By Article Author Result – Kết Quả Duyệt Theo Tác Giả Bài Trích

5.9.1 Chức năng

Bùi Ấn Niên

Đặc điểm khoáng vật học của Cromspinel trong các thành tạo siêu Mafic khối núi Nứa (đới sông Mã) Bùi Ấn Niên

Trang 9-19 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:30 Số:3 Ngày:2008-9-1

Đặc điểm thành phần nguồn gốc và điều kiện thành tạo của các xâm nhập Gabroid đồi chân, cao tri trên cơ sở tài liệu mới / Hoàng Hữu Thành ;Bùi Ấn Niên

Trang 87-97 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:31 Số:1 Ngày:2009-3-1

1 of 1

Cung cấp giao diện hiển thị danh sách các bài trích thuộc tác giả mà người dùng chọn xem.

5.9.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số kỳ phát hành hiển thị trên một trang
3	Template	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội

		dung sang dạng danh sách hiển thị.
--	--	------------------------------------

6.1 Ejournal – Browse By Article Title – Duyệt Theo Tiêu Đề Bài Trích

6.1.1 Chức năng

Dòng	Số	Nội dung
1	Tạp chí các khoa học về trái đất, Tập 32, Số 2, 2010-6-1	Tuổi thành tạo của khoáng hóa Molipden Ô Quy Hồ, Tây Bắc Việt Nam và ý nghĩa địa chất / Phạm Trung Hiếu Trang 57 - 61 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:32 Số:2 Ngày:2010-6-1
2	Tạp chí các khoa học về trái đất, Tập 31, Số 4, 2009-12-1	Áp dụng thuật toán tiến hóa cải tiến để giải bài toán ngược trọng lực / ;Đặng Văn Liệt ;Ông Duy Thiện ;Phạm Văn Lành Trang 111-117 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:31 Số:4 Ngày:2009-12-1
3	Tạp chí các khoa học về trái đất, Tập 30, Số 1, 2008-3-1	Bản chất của mô hình Sinmap và yêu cầu khi áp dụng vào thực tế / ;Đặng Văn Bảo ;Lê Cảnh Tuấn ;Nguyễn Linh Ngọc, ;Nguyễn Xuân Nam 7 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:30 Số:1 Ngày:2008-3-1
4	Tạp chí các khoa học về trái đất, Tập 31, Số 4, 2009-12-1	Bão mặt trời tháng 9-2005 và phản ứng của điện ly quan trắc tại thành phố Hồ Chí Minh / Trần Quốc Hà Trang 92-98 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:31 Số:4 Ngày:2009-12-1
5	Tạp chí các khoa học về trái đất, Tập 31, Số 2, 2009-6-1	Bề dày tầng trung hòa về nhiệt và độ sâu đảm bảo độ tin cậy cho khảo sát độ nhiệt nông ở miền Bắc Việt Nam / Đinh Văn Toàn ; Trịnh Việt Bắc ;Đoàn Văn Tiến Trang 84-89 Tạp chí các khoa học về trái đất Tập:31 Số:2 Ngày:2009-6-1

Một danh sách kết quả sẽ hiển thị các bài trích dưới dạng mô tả thư mục giúp cho bạn đọc có thể xem trước một số thông tin về bài trích cần tìm. Danh sách kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

6.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số kỳ phát hành hiển thị trên một trang
3	Post url	Trang chuyển đến khi kỳ phát hành được nhấp chuột.

6.2 Jet Portal - Jet Portal Targets – Danh Sách Cơ Sở Dữ Liệu Mở

6.2.1 Chức năng

Là một Điều khiển hiển thị danh sách cơ sở dữ liệu đã được mở cổng kết nối để truy cập tìm kiếm tài liệu.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang tra cứu liên thư viện.

6.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa -title- tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Redirect on node changed	Chuyển trang phục vụ xem các cơ sở dữ liệu (CSDL) theo nhóm CSDL được chọn
3	Z39.50 category id	

6.3 Jet Portal - Jet Search Box – Hộp Tra Cứu Liên Thư Viện

6.3.1 Chức năng

Cung cấp giao diện để người dùng thực hiện việc tra cứu tài liệu liên thư viện bằng cách tích chọn các CSDL cần tìm sau đó tiến hành tra cứu. Việc tra cứu này được thực hiện giống tra cứu từ khóa.

6.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Post url	Trang chuyển đến khi tài liệu được nhấp chuột.

6.4 Jet Portal - Jet Search Result – Kết Quả Tra Cứu Liên Thư Viện

6.4.1 Chức năng

KẾT QUẢ TÌM KIẾM	
Page:1	10000 Records
Dòng	Nội dung
1 ☐	# single : dating in the 21st century / [created by Ali Green] National Library of Australia
2 ☐	#2sides : my autobiography / Rio Ferdinand. Ferdinand, Rio, National Library of Australia
3 ☐	#affemation. Conroy, Jane, National Library of Australia 
4 ☐	#BYOM Kunsthau Melbourne : Ich bin Kunst / Caitlin E. Littlewood. Littlewood, Caitlin, National Library of Australia
5 ☐	#disruptmenow : one man's journey to becoming a successful corporate escapee and how you can do it too / David Smith.

Một danh sách kết quả sẽ hiển thị các tài liệu dưới dạng mô tả thư mục và nguồn tài liệu. Danh sách kết quả tìm thấy sẽ được phân thành nhiều trang để hiển thị.

6.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

6.5 Jet Portal – Target Database Status – Trạng Thái Cơ Sở Dữ Liệu Tra Cứu

6.5.1 Chức năng

TÌNH TRẠNG CSDL	
	
Mã	14
Tìm thấy	10000
Lấy về	19
Tình trạng	Running
IP máy chủ:	140.147.249.38
Tên CSDL:	voyager
Cổng:	7090
Mã	15
Tìm thấy	10000
Lấy về	81
Tình trạng	Running
IP máy chủ:	catalogue.nla.gov.au
Tên CSDL:	VOYAGER
Cổng:	7090

Cung cấp giao diện hiển thị thông tin cơ sở dữ liệu có chứa tài liệu được tìm thấy và trạng thái cung cấp của cơ sở dữ liệu đó.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang tra cứu liên thư viện.

6.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Display template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

6.6 Jet Portal – User Cart

6.6.1 Chức năng

BIỂU GHI ĐÃ CHỌN



single :dating in the 21st century /[created by Ali Green]

1 volume (unpaged) ;21 cm

#2sides :my autobiography /Rio Ferdinand.

x, 271 pages, 16 unnumbered pages of plates :colour illustrations, colour portraits ;24 cm

#affemation.

1 online resource

 Xóa  Tải về

Cung cấp giao diện hiển thị danh sách các tài liệu đã được lựa chọn để tải về.

Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các bản ghi nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang tra cứu liên thư viện.

6.6.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Display template name	Tên khuôn mẫu chuyển đổi danh mục siêu dữ liệu nội dung sang dạng danh sách hiển thị.

6.7 Forum – Forums – Diễn Đàn

6.7.1 Chức năng

CÁC DIỄN ĐÀN					
TRAO ĐỔI - HỎI ĐÁP					
Hỏi đáp về dịch vụ thư viện					
#	Các chủ đề	Người khởi tạo	Trả lời	Lượt xem	Bài viết cuối
	Thế giới 24h: Chiến cơ siêu việt nhất của Mỹ tới Biển Đông? ☆	KIPOS	1	82	12/05/2016 12:02:18 CH KIPOS ▶
	Máy bay chiến đấu Trung Quốc lao xuống khu dân cư ☆	KIPOS	1	40	12/05/2016 11:48:35 SA KIPOS ▶
	Thế giới 24h: Mỹ - Trung "đối đầu" trên biển Đông ☆	KIPOS	2	35	12/05/2016 11:43:43 SA KIPOS ▶
	Tell me why ☆	KIPOS	0	37	12/05/2016 11:26:12 SA KIPOS ▶
	NATO tập trận quy mô lớn gần biên giới Nga ☆	KIPOS	0	31	12/05/2016 10:23:32 SA KIPOS ▶
SÁNG KIẾN HAY					
Chia sẻ kinh nghiệm					
#	Các chủ đề	Người khởi tạo	Trả lời	Lượt xem	Bài viết cuối
	Vì sao Donald Trump quay ngoắt với Hillary Clinton? ☆	KIPOS	0	38	12/05/2016 10:48:13 SA KIPOS ▶
	Thủ vị ảnh kỹ yếu tái hiện thời bao cấp ☆	KIPOS	0	233	12/05/2016 10:41:48 SA KIPOS ▶
	Đại gia Việt: Lộ khởi tiền triệu đồ giấu ở nước ngoài ☆	KIPOS	0	38	12/05/2016 10:38:50 SA KIPOS ▶
	Máy bay lớn nhất thế giới giao hàng ở ba châu lục ☆	KIPOS	0	34	12/05/2016 10:34:07 SA KIPOS ▶
	Nhanh vượt ngày cảng sắc nhọn của không quân Trung Quốc ☆	KIPOS	0	17	12/05/2016 10:25:38 SA KIPOS ▶

Cung cấp giao diện hiển thị các câu hỏi của bạn đọc được phân thành các nhóm chủ đề thảo luận. Giao diện này giúp cho việc tương tác giữa bạn đọc và Thư viện trở nên dễ dàng và tiện lợi hơn rất nhiều khi bạn đọc có những thắc mắc, nhu cầu cần giải đáp. Tiêu đề của hộp danh mục này sẽ hiển thị tên Chuyên mục mà các chủ đề nội dung thuộc vào (hoặc thuộc vào con của nó).

Điều khiển này thường được dùng ở trang chủ.

6.7.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Number of theads	Số lượng câu hỏi mới trong một chủ đề

6.8 Forum – Forum Thread – Chủ Đề

6.8.1 Chức năng

CÁC CHỦ ĐỀ					
Thêm chủ đề mới					
#	Các chủ đề	Người khởi tạo	Trả lời	Lượt xem	Bài viết cuối
1	Vi sao Donald Trump quay ngoắt với Hillary Clinton? ☆	KIPOS	0	38	12/05/2016 10:48:13 SA KIPOS »
2	Thủ vị ảnh kỷ yếu tái hiện thời bao cấp ☆	KIPOS	0	233	12/05/2016 10:41:48 SA KIPOS »
3	Đại gia Việt: Lộ khối tiền triệu đô giấu ở nước ngoài ☆	KIPOS	0	38	12/05/2016 10:38:50 SA KIPOS »
4	Máy bay lớn nhất thế giới giao hàng ở ba châu lục ☆	KIPOS	0	34	12/05/2016 10:34:07 SA KIPOS »
5	Nanh vuốt ngày càng sắc nhọn của không quân Trung Quốc ☆	KIPOS	0	17	12/05/2016 10:25:38 SA KIPOS »
6	NATO tập trận quy mô lớn gần biên giới Nga ☆	KIPOS	0	18	12/05/2016 10:13:58 SA KIPOS »

1 of 1

Cung cấp giao diện hiển thị danh sách các câu hỏi trong một nhóm chủ đề. Danh sách câu hỏi sẽ được phân thành các trang để hiển thị.

6.8.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng câu hỏi trong một chủ đề

6.9 Forum – Thread Post – Bài Trao Đổi

6.9.1 Chức năng

Thêm chủ đề mới	
Tác giả	Chủ đề: Vi sao Donald Trump quay ngoắt với Hillary Clinton?
KIPOS	► Vi sao Donald Trump quay ngoắt với Hillary Clinton? ☆ Ngày đăng: 12-Thg5-16
Số bài: 17	Gần như tất cả mọi người đều dự đoán một cuộc chạy đua giành chiếc ghế Tổng thống Mỹ giữa Donald Trump và Hillary Clinton sẽ rất "chua cay".
	Bí ẩn chiếc bàn của Obama ở phòng Bầu dục: 'Đo' nhan sắc những người đẹp của Donald Trump Chiến cơ Trung Quốc đâm sâu vào nhà máy
	Đắn giờ, tuy chưa chính thức "quyết đấu" với nhau, nhưng tỷ phú Trump đã có nhiều lời bình luận khó nghe về cựu Ngoại trưởng. Theo tạp chí The Atlantic, những gì Trump mô tả về bà Clinton hiện nay trái ngược hoàn toàn với những gì ông bình luận chỉ cách đây 4 năm. Năm 2012, phát biểu trên kênh Fox News, Trump không tiếc lời ca ngợi Hillary Clinton và chồng bà, và bối cảnh là triển vọng bà Hillary sẽ ra tranh cử trong năm 2016.
	"Tôi nghĩ Hillary Clinton là một phụ nữ kinh khủng. Tôi chịu ảnh hưởng chút ít, bởi vì tôi biết bà ấy đã nhiều năm. Tôi sống ở New York. Bà ấy sống ở New York. Tôi biết bà ấy và chồng bà ấy đã nhiều năm, và tôi thực sự thích cả hai người".
	Theo báo The Atlantic, sự "lạ mặt là trái" của Donald Trump chính xác là của một chính trị gia cơ hội.
	Thanh Hào
Trả lời Trích dẫn Sửa	
1 of 1	

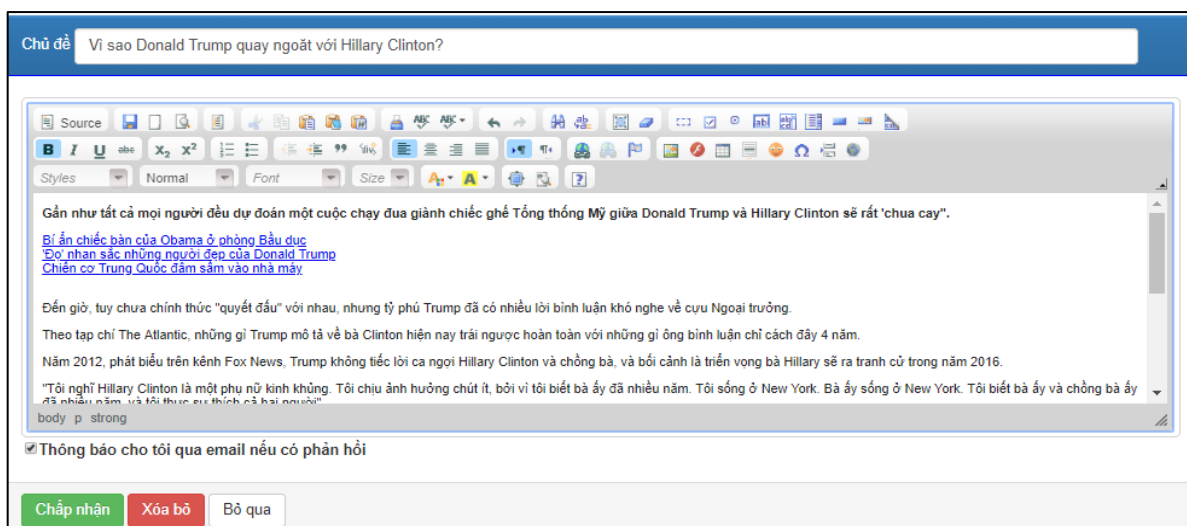
Cung cấp giao diện hiển thị giúp cho bạn đọc và thủ thư có thể theo dõi và trao đổi các vấn đề liên quan tới chủ đề đang được đề cập tới. Danh sách câu trả lời sẽ được chia thành các trang để hiển thị.

6.9.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng câu trả lời trên một trang

7.1 Forum – Post Editor – Chỉnh Sửa Bài Viết/Chủ Đề

7.1.1 Chức năng



Cung cấp một công cụ tiện ích cho người dùng có thể nhanh chóng biên soạn các nội dung câu hỏi, trả lời.

7.1.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.

7.2 Patron – Profile – Hồ Sơ Độc Giả

7.2.1 Chức năng

THÔNG TIN ĐỘC GIẢ	
Mã hệ thống:	14678
Mã vạch:	tinhtx
Mã thay thế:	
Tên:	Tính
Họ đệm:	Trần Xuân
Ngày sinh:	16-06-1994
Giới tính:	Nam
Email:	xuantinh.fpt99@gmail.com
Loại độc giả:	CBGV - Cán bộ, giảng viên
Ngày thành viên:	24-06-2018
Ngày hết hạn:	24-06-2022
Điện thoại:	
Địa chỉ 1:	
Địa chỉ 2:	
Cảnh báo:	
Tình trạng hạn chế:	



Cung cấp giao diện hiển thị thông tin chi tiết của một hồ sơ bạn đọc. Với tiện ích này sẽ giúp cho bạn đọc có thể kiểm tra lại thông tin của mình.

7.2.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.

7.3 Patron – Account – Tài Khoản Độc Giả

7.3.1 Chức năng

Mã độc giả: tinhtx	Họ tên: Trần Xuân Tính	Tài khoản: 8.000		
KHOẢN NỢ: 2.000	KHOẢN TRẢ: 10.000	NHẬT KÝ(0)		
Dòng	Diễn giải	Ngày P.Sinh	Số tiền	Đã trả
1	Mượn tài liệu là Luận Án	24-Thg6-2018 05:17	2.000	0

Cung cấp giao diện hiển thị thông tin chi tiết của một tài khoản bạn đọc. Thống kê chi tiết các giao dịch: khoản nợ, khoản trả, số dư tài khoản hiện có của bạn đọc. Mỗi thống kê sẽ được hiển thị thành một Tab.

7.3.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung.

		Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng giao dịch hiển thị trên một trang hiển thị

7.4 Patron – Item Activities – Mượn Trả Tài Liệu In

7.4.1 Chức năng

Mã độc giả: tinhtx	Họ tên: Trần Xuân Tình		
TÀI LIỆU ĐANG MƯỢN(2)	QUÁ HẠN(0)	LỊCH SỬ MƯỢN(0)	
Mã vạch	Ngày mượn	Hạn trả	Nhan đề
LA18002642	24-06-18 17:14	24-06-19	Phân tích hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Việt Hải giai đoạn 2014 - 2016 : Khóa luận tốt nghiệp; Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp / Lương Thị Anh; Trần Việt Trang hướng dẫn
LA18002651	24-06-18 17:13	24-06-19	Nâng cao năng lực tài chính tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại may Hải Lâm : Khóa luận tốt nghiệp; Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp / Nguyễn Thị Phương Linh; Phạm Thanh Huyền hướng dẫn

Cung cấp giao diện hiển thị thông tin khai thác tài liệu truyền thống. Thống kê chi tiết các tài liệu đang được mượn, tài liệu quá hạn, lịch sử mượn trả tài liệu. Mỗi thống kê sẽ được hiển thị thành một Tab.

7.4.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng giao dịch hiển thị trên một trang hiển thị

7.5 Patron – Mets Activities – Khai Thác Tài Liệu Số

7.5.1 Chức năng

Mã độc giả: tinhtx	Họ tên: Trần Xuân Tinh				
TÀI LIỆU ĐANG MƯỢN(1)	TÀI LIỆU HẾT HẠN(0)	FILE ĐANG MƯỢN(0)	FILE HẾT HẠN(0)		
Dòng	Nhan đề	Bắt đầu	Kết thúc	Lượt	Mức phí
1	Ebook Big Step TOIEC 1	24-06-2018 21:14	25-06-2018	2	0

Cung cấp giao diện hiển thị thông tin khai thác tài liệu số. Thống kê chi tiết các tài liệu đang được mượn, tài liệu hết hạn, nhật ký xem tài liệu. Mỗi thống kê sẽ được hiển thị thành một Tab. Danh sách thống kê sẽ được phân thành các trang để hiển thị.

7.5.2 Thuộc tính đặc trưng

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang <i>boxes.aspx</i> . Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Page size	Số lượng giao dịch hiển thị trên một trang hiển thị

7.6 Opac – Item Request – Đặt Mượn Trước

7.6.1 Chức năng

Yêu cầu đặt mượn tài liệu

Họ tên: Trần Xuân Tinh
Nhan đề: Ebook Big Step TOIEC 1

☒ Dịch danh tài liệu này 101000003, Yêu cầu: 0, Sẵn sàng

☐ Bản bất kỳ

Cung cấp giao diện cho phép bạn đọc đặt mượn trước tài liệu thông qua giao diện web. Các đầu mục phải thoả mãn điều kiện: đầu mục không thuộc kho bị khóa, đầu mục cho phép lưu thông và cho phép đặt mượn.

7.7 Patron – Item Request – Đặt Mượn Trước

7.7.1 Chức năng

Mã đọc giả: tinhtx		Họ tên: Trần Xuân Tinh				
YÊU CẦU(1)		LỊCH SỬ ĐẶT MƯỢN(0)				
Mã y/c	Nhan đề	Nơi lưu	Ngày P.Sinh	Mô tả	Sửa	Hủy
5	Ebook Big Step TOIEC 1	Giáo trình	24-06-18 21:22	Yêu cầu đích danh đầu mục: 101000003 Thời gian dự kiến đến mượn: (24-06-2018:01-07-2018) Bạn đọc ghi chú: <i>Đang cần gấp, mong thư viện để lại cuốn này cho em</i>	Sửa	Hủy

Ở giao diện này bạn đọc có thể xem thông tin những đầu mục mình đã mượn, có thể thực hiện các chức năng cập nhật lại ngày đặt mượn hoặc hủy đặt mượn.

7.7.2 Thêm cấu hình xem chức năng đặt mượn

– Đăng nhập vào trang quản trị, sau đó chọn Danh Mục Trình Đơn => Chi tiết Trình đơn đọc giả => Thêm, sau đó nhập thông tin như sau:

Thêm/sửa mục trình đơn

Lưu
Bỏ qua
Trợ giúp

Chi tiết

Mã: 25

Trình đơn: Trình đơn Bạn đọc

Mã cha: 0 << Mức gốc >>

Tiêu đề(vi): Thông tin đặt mượn

Tiêu đề(en): Item request info

Liên kết: Patron/ItemRequests.aspx?muid=25

Ảnh đại diện: Duyệt Xóa

Mở trong: Cửa sổ cha với thanh điều hướng
Cửa sổ mới với thanh điều hướng
Cửa sổ mới không thanh điều hướng

Cấp truy cập: ☒ Công khai ☐ Đăng ký

Công bố: ☐ Chờ ☒ Công khai

⇒ Sau khi nhập xong thì nhấn “Lưu”

7.8 Opac – Menu Heading – Cây chuyên đề

7.8.1 Chức năng

CÂY CHUYÊN ĐỀ HỌC LIỆU	
▶ Sách giáo khoa 64	—
▶ Sách giáo khoa cơ bản 28	—
▶ Lớp 06 14	
▶ Lớp 07 14	
▶ Sách giáo khoa nâng cao 36	☒
▶ Đề cương 45	☒
▶ Bài giảng 6	☒
▶ Đề thi, kiểm tra các môn 30	☒
▶ Đề thi thử THPT Quốc gia 18	☒

Là một điều khiển hiển thị các tài liệu có chung một đề tài, chủ đề, một vấn đề nhất định. Điều khiển này chỉ áp dụng một kiểu trình diễn duy nhất cho tất cả các loại hình tài liệu.

Điều khiển này hiển thị theo cấp danh mục cha/con. Thường được dùng ở trình đơn Tra cứu.

7.8.2 Thuộc tính đặc trưng

Web Part Properties	
1.Box css class name[MenuHeading]::	box-title-solid4
2.Menu Control id::	MenuHeading1
3.Heading type id::	10
4.Redirect url(if not set using link menu url)::	/Opac/DmdByHeading.aspx?

STT	Tên thuộc tính	Mô tả
1	Box css class name	- Tên lớp css qui định cách hiển thị hộp chứa nội dung. - Nếu không thiết lập sẽ không có hộp bao tiêu đề. Để xem danh sách các kiểu hiển thị hộp chứa và class name vào trang [tên miền]/boxes.aspx. Với các tên css có chứa boxtitle tên Chuyên mục sẽ được hiển thị.
2	Menu Control id	Dùng để phân biệt giữa 2 webpart cùng loại được sử dụng cùng lúc. Nếu dùng 2 webpart

		Menu Heading cùng lúc thì phải có Menu control id khác nhau
3	Heading type id	Mã loại chuyên đề được chọn để hiển thị nội dung chuyên đề
4	Redirect url	Trang sẽ chuyển đến chuyên đề được nhấp chuột